SỐ THỨ 1885 NGÀY THỨ HAI 10 JUILLET 1922 NĂM THỨ MƯỜI

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ
MỖI SỐ: 0$02

BANQUE FRANÇO-CHINOISE POUR LE COMMERCE ET L'INDUSTRIE

	BANQUE						
	Pour un An (Tonkin seulement)	Pour un An (Union Postale)	Pour six mois (Union Postale)	Pour trois mois (Union Postale)	Pour un mois (Union Postale)	Pour un numéro (Union Postale)	Pour un numéro (Tonkin seulement)
Một năm. .	6$00	6$00	6$30	6$30	3.00	0$60	0$00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	3.00	0$60	»
Sáu tháng. .	3.00	3.50	3.20	3.20	1.50	0$30	0.50
Ba tháng. . .	1.50	1.75	1.60	1.60	1.50	0$20	0.25
Một tháng. .	0.50	0.60	0.55	0.55	0.50	0.10	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: I. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Adresse télégraphique
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 160

ANNONCES
Décomptées à raison de 8 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 065 de large.
Une seule insertion. . . . 0$30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

THẾ NÀO LÀ HẠNH-PHÚC?

(Tiếp theo)

Nhưng nói rằng hạnh phúc ở đức-hạnh mà ra thì cũng khí viển-vông; tưởng cần phải nói rõ hạnh-phúc ấy thế nào.

Hạnh phúc đây không phải là hạnh-phúc thuộc về vật chất, nghĩa là sung sướng đầy không phải là sung sướng cái thân mình, cái xác thịt đâu! Tuy rằng có lắm đức tính làm cho thân ta được khoái-lạc, được sung sướng, như có tiết độ thì được mạnh khỏe luôn luôn, có tài-kiếm thì bao giờ cũng tránh được những nỗi khổ thông về vật chất; song cũng có lắm phen vì làm điều đạo-đức mà bị thiệt-hại cho mình. Vì dù như một ông lương y liều mình xung đột chẳng chịu vì các bệnh truyền-nhiễm, một nhà có lòng từ-thiện đem cả cơ-nghiệp để cứu những kẻ khốn cùng; như thế thì bị thiệt thòi về đường vật chất biết ngần nào. Xem vậy, ta biết là hạnh phúc đây không phải là hạnh phúc về đường vật-chất đâu. Mà người nào trong lòng chỉ mưu cầu cái hạnh-phúc ấy thì chắc rồi sẽ khinh thường đạo-đạo như không.

Hạnh-phúc đây cũng không phải là lắm điều đạo-đức để được thiên-hạ yêu vì, kính trọng, để được công-chúng tán-tụng, hoan-nghênh đâu. Đã đành rằng nếu làm được điều đạo đức thì thường được quốc dân cư-xử, được công-chúng kính vì, không những một đời mình mà thôi; cái lòng kính trọng ấy trăm nghìn năm về sau cũng hãy còn mãi mãi. Song cũng lắm phen có người làm điều đạo đức, mà không được thiên-hạ xét cho, không được công-chúng biết công cho, lại còn bị người ta hành hạ khổ sở, mà làm cho mắc tội mắc hình nữa. Ông Socrate, ai không công nhận là một nhà đạo-đức, một bậc hiền-nhân quân-tử, tự cổ chí kim ít khi có được một người như thế; thế mà bị hành hạ bao phen, dân nỡ sau phải vào tù mà bị tội xử tử! Ôi! ngán thay! làm điều đạo-đức, một lòng vì nước vì dân, thế mà đã chẳng được gì lại bị chết một cách thảm thương như vậy! Tuy thế, ai dám bảo là ông Socrate lúc ở tù và khi bị xử tử có lòng oán trách số-phận mình có bụng ân hận lẽ này lẽ khác. Người thường lấy thế làm khổ-sở, mà than thân trách phận, oán đất kêu trời; nhưng bậc hiền-triết coi thế là một việc nhỏ nhặt, không đáng quan tâm, chỉ vui lòng rằng đã làm hết nghĩa-vụ đối với mình, đối với nước, với dân, vui lòng rằng cái đời mình không phải là một đời vô ích. Xem như thế thì hạnh-phúc cũng không phải ở như sự được lòng kính-trọng yêu vì của thiên hạ.

Chân hạnh-phúc không phải như ở sự khoái lạc về vật-chất mà cũng không phải ở như lòng kính trọng của thế gian, chân hạnh-phúc chính là ở như sự khoái-lạc của lương-tâm (la satisfaction de la conscience), vì đức-hạnh bao giờ cũng làm cho lương-tâm được vui vẻ sung sướng, không khi nào làm điều đạo-đức lại phải hối hận trong lòng. Một bậc hiền triết, một người quân-tử, dù chịu nghèo khổ, dù phải thiên-hạ không biết mà sỉ-vả dám-tiếu, dù phải kẻ thù tức tối mà hãm hại, ghen ghét, dù về đường vật chất phải chịu khổ sở thế nào mặc lòng, trong lương-tâm bao giờ cũng được tỉnh mịch yên ổn, được khoan khoái dịu-dàng, ấy chính thế là được hưởng cái hạnh-phúc chân thật đó. Cái hạnh-phúc ấy khi ta đã tìm được rồi thì không có cái mãnh-lực nào chiếm đoạt được của ta, không có cái quyền-thế nào tranh cướp được của ta nữa; ta không phải lo sự phập-phồng như là sự kẻ trộm lấy mất tiền của ta, như là sự một cái tai bay và gió nào làm cho ta mất cả cơ-nghiệp cùng quyền chức của ta.

Ấy đây, chân hạnh phúc là thế, tưởng không phải là một vật thiêng cũ gì, không phải là một vật chỉ để riêng cho một hạng người mà thôi. Chân hạnh-phúc đã ở lòng đạo đức mà ra thì dù làm người ai cũng có thể tìm kiếm được, miễn là mình có lòng muốn được mà thôi. Muốn được giàu-có sang trọng tưởng còn khó hơn là muốn được cái chân hạnh-phúc ấy; vì muốn có tiền nghìn bạc vạn, muốn có chức trọng quyền cao thì phải công-phu rất là khó nhọc; mà có khi phải chịu mất công có ích; chớ muốn được cái hạnh-phúc kia thì ta chỉ cần có nghị lực để làm cho đầy đủ bổn-phận ta, để trên tập lấy các đức hay nết tốt cho ta là đủ. Khi ta đã hiểu biết nghĩa vụ ta là thế nào, là ở đâu, thì ta cứ nhất quyết làm cho kỳ được, dù gặp phải nhiều điều hiểm trở, dù nắc phải làm sự bực phiền, ta cũng đừng ngại. Một câu ngạn-ngữ Pháp có nói rằng: « Cứ nghĩa-vụ mà làm, sau xảy thế nào cũng mặc. » (Fais ce que dois, advienne que pourra). Vậy ta nên hết lòng đối với nghĩa-vụ ta, ta chớ e lệ ngập ngừng, sợ điều này lo lẽ khác, thì chắc là thân hạnh-phúc kia sẽ yên mến ta mà đến cùng ta ngay tức khắc vậy!

B. G.

ÂU CHÂU ĐIỆN TÍN

HAVAS

Paris, ngày 9 Juillet 1922

Bản luật ân xá

Nghị-viện đã đầu phiếu ưng chuẩn bản luật ân xá, chỉ trừ ra những tội phản quốc, đào ngũ, bất phục mệnh lệnh là không được ân-xá mà thôi.

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Bordeaux, ngày 7 Juillet 1922

Hội Vạn-quốc

Tòa Trị-sự hội Vạn quốc đến ngày 17 Juillet này sẽ hội-nghị tại Londres. Kỳ hội-nghị này rất là quan-trọng, vì có bàn đến cái vấn-đề ủy-quyền cho liệt-quốc cai trị các xứ, mà cái vấn-đề ấy các nước Đồ-g-minh và nước Hoa-kỳ hiện đã có thương nghị với nhau.

Hội-đồng ngoại-vụ của Nguyên-lão nghị-viện

Hội-đồng ngoại-vụ của Nguyên-lão nghị-viện do M. Doumergue chủ-tọa, đã nghe lời quan Toàn quyền Long trần thuyết về việc Đông-pháp. Quan Toàn-quyền có nói: Sự phát đạt của Đông-pháp đã gây nên một cái cảm-giác rất tốt, mà người bản-xứ cũng biết rằng sự phát đạt ấy phần nhiều là nhờ về những công việc của người Đại-pháp đã làm nên ở đấy.

Hội-đồng thanh-giám quản-trị

Hội-đồng thanh giám quản-trị đã bỏ-nghị sáng hôm thứ năm. Quan Viv ani chủ-tọa. Hội đồng đã ưng chuẩn việc phát mại những kho vật liệu chiến tranh. Trong khi bàn bạc một việc, M. Robert Cicil có nói muốn thanh giảm quân-bị thì phải có những điều-khoản bắt-chước cuộc bình an mới được. M. Branting có nói cần như hiện thời ngày nay, không phải rằng nước nào cũng có thể thực-hành việc thanh-giảm quân-bị được.

Cuộc hội-nghị La Haye

Việc đại biểu nước Albanie tới La Haye quả cái hạn đã định tại cuộc hội nghị Gênes, nhưng hội đồng quản-trị ngũ cũng cho dự hội-đồng.

Nhà điện báo Havas có nói rằng các đại biểu Nga có bá-cáo rằng các đại biểu Ba-lý-tân lòng đợi trình hội đồng tư cần những khoản của chính phủ Xô-viết ứng thuận những chỗ cần điều-chỉnh cả.

Phái-bộ của phái Quá-kích bá cáo rằng tin nói rằng có kẻ mưu hại Litvinoff là một tin sai.

Bordeaux ngày 8 Juillet 1922

Tại đình quan Giám quốc

Chiều hôm thứ sáu, quan Giám-quốc đã tiếp các hội viên về viện Rockfeller do quan Vệ-sinh bộ-thượng thư gửi thiệp rủng mời.

Quan Giám-quốc có ban bắc dần bởi tình cho Mme Francis Elisabeth Crowel tổng trưởng phái-bộ Rockfeller tại Đại-pháp.

Cuộc đấu võ tại Đại-pháp

Chiều hôm thứ sáu, võ sĩ Đại-pháp tên là Criqui đã cướp cái giải cân nhẹ với võ sĩ nước Ý-lợi thi tên là Wyns.

Cuộc hội-nghị La Haye

Krassine là phái viên của nước Nga đã tới La Haye.

Sokolnikoff có tờ ý với báo quán rằng chính-phủ Xô-viết vẫn giữ ý kiến như trước.

Bordeaux, ngày 9 Juillet 1922

Cuộc hội-nghị La Haye

Ngày hôm thứ sáu, ủy hội đồng tư-sản viện đã biểu nước Bỉ ên ta author có bảo Litvinoff nói rõ cách-thức phái Xô-viết có công-nhận những quyền lợi của điền chủ và trách-nhiệm của chủ Litvinoff đành lắng không nói gì cả. Ông hội-trưởng Greene nhắc lại rằng tại cuộc hội-nghị Gênes, Đồng-minh không có công-nhận cái quyền nước Nga được đòi số bồi-thường về việc Đồng-minh đem quân đến đánh đẳng Cách-mệnh nước Nga Bảo Temps nói rằng từ khi Krassine tới La Haye, tuỳ phái-bộ vẫn không chịu giữ ý-kiến như trước. Vậy chắc rằng Krassine đến dự nghị, chánh-phủ Moscou đã bỏ mệnh-lệnh nhất-định cho viên ấy.

Không khéo phái-bộ Quá-kích không xin được tiền trợ cấp của Đồng-minh có lẽ phải-bộ ấy định tuyệt giao với hội-đồng.

Việc hành thích M. Rathenau

Hiện chánh-phủ Đức vẫn tra xét về việc hành-thích M. Rathenau, và việc mưu hại Maximilien Harden. Có tin rằng nhà ký-sự Krueger đã bị bắt ở Duss gidolf về tội thông mưu hại M. Rathenau, nay lại phải khảng-cáo về sự xui giục việc hành-thích Maximilien Harden. Hiện nay có tới 20 người phải can về việc thông mưu hành thích M. Rathenau.

Tòa án Berlin đã kết án hai viên tướng nước Nga về tội định giết M. Milioukoff. Hai viên ấy bẩm M. Miliukoff rằng trăng vào người ngồi bên cạnh.

THẾ GIỚI TÂN VĂN

Số người Do-thái trong thế-giới

Cứ tra-cứu như một quyển sách của một người Do-thái thì số người Do-thái trong thế giới là 15.785.632 người cả thảy. Số ấy tính ra như sau này:

Áo-châu có 11.474.468 người. Số ấy tính ra các nước như sau này: Nước Pologne 4.100.000. Nước Ukraine 3.800.000. Nước Roumanie 1.000.000. Nước Allemagne 500.000. Nước Hongrie 450.000. Nước Tchécoslovaquie 349.000. Nước Angleterre 275.000. Nước Lithuanie 200.000. Nước Russie về phần Âu-châu 200.000. Nước Autriche 200.000. Nước France 150.000. Nước Lettonie 150.000. Nước Grèce 120.000. Nước Hollande 106.000. Nước Yougoslavie 100.000. Nước Turquie về phần Âu châu 75.000.

Á-châu có 433.332 người. Số ấy tính ra từng nước như sau này: Turquie về phần Á châu 377.500. Palestine 50.000. Arabie về phần Á châu 76.000. Perse 40.000. Inde 20.000.

Phi-châu có 359.722 người. Số ấy tính ra các nước như sau này: Algérie và Tunisie 124.435. Maroc 108.712. Nam-phi-châu 47.000. Egypte 38.600. Abyssinie 25.000. Tripolitaine 18.960.

Mỹ-châu có 3.496.225 người. Số ấy tính ra từng nước như sau này: Etats-unis 3.300.000. Argentine 110.000. Canada 75.58. Brésil 4.000

Úc-châu có độ 20.000 người.

Cái nạn to cho nhân-loại

II

Cái phong-trào bình-quyền ở Âu-châu bắt đầu từ cuối thế-kỷ thứ mười tám. Dương lúc nước Pháp dân đẳng dấy lên cách-mệnh để mưu lấy sự bình đẳng, thì nữ-giới cũng thừa cơ-hội đông, dương cánh tay xắn tràng áo, bỏ bạo bôn ẩu để xướng lên cái chủ-nghĩa bình-quyền. Từ đấy về sau cái sóng gió phòng thì h nữ-quyền mới vang động khắp trong Âu-lục, cái chủ-nghĩa tự-do tự-hoà đã tuôn ra. Còn như ở Đ ng-pương thì ta đã có cái chủ-nghĩa ấy bao-nhiêu. Ở phần nữ học, tưởng cũng từ lúc mưa Mỹ gió Âu trận sang mặt bể Thái-bình mở bắt đầu sóng tuồn. Còn trước kia thì chưa thấy có báo gió, Dậy ở Tàu có cái lệ Tiểu-tỷ-muội là kết người khác họ làm chị em, để bảo-hộ quyền lợi cho nhau trong lúc bị nam quyền nàu-lạ, song đó học hoàn mới tuỳ chớ không phải sị ai chủng thể cả. Vậy thì cái nọ-đào tự-lăng bình-quyền sang đến Đông-á, tưởng chỉ mới trong độ non năm là hết nấy.

Ở, cứ như hai chữ bình-quyền mà nói: thì ý-nghĩa là giữ gìn cho quyền lợi nữ-lưu, có đủ sức mà chống-trì, có đủ quyền mà tự lập, không phải chịu người đè-nén, người áp-chế như xưa, thì chúng ta lẽ tự-nhiên, mà ta cũng nên tán-thành vào để bảo-hộ cho nhân-quyền mới phải. Như ở nước ta những kẻ lấy vợ về mà đánh khảo của l mà suy-hoàc tu-bản của vợ, nếu có sự giết ý, là bị tam-đại tử đại, thượng cũng tày hạ cũng chẳng, coi vợ như đứa mọi tì, coi vợ như con họ để vũ-phu, lợi dụng sự lấy vợ là đứa ở không công, mà không có chút ái tình gì. Thì người đàn bà chịu cái nghịch-cảnh ấy có quyền được ly-hôn, được đội tiền danh-dự, được chia gia sản, cũng là nhẹ cái loài người đối với loài người, nên phải hành vực kẻ hèn-yếu, thì sự ly hôn cũng không có gì là nặn to cho nhân-quần. Song điều hành vực như thế ở pháp luật cũng trong trị, ở dư-luận cũng chê-bai, nguyên xã-hội ta trước cũng có cho pháp-luật ta không có hành cho được chồng bạohành bao giờ. Pháp luật trọng-trị dư-luận chê-bai, mà phần nữ-lưu hành vi hoàn-toàn, thì những kẻ ấy cũng vì như kẻ làm điều phi-pháp mà phạm tội khác, dù thế-đại văn-minh, hình phạt nghiêm-nhặt cũng không sao trừ hẳn được lỗ vô lương-tâm vô giáo dục. Thế là kẻ bạc hạnh trong cũng không phải là tự cái phương-diện nam-quyền khi-trọng mà gây ra. Nói cho rõ ra thì ngày trước quyền lợi đàn bà kém là kém về phần xã-hội, trách nhiệm còn chật-hẹp, quyền-lực còn yếu-ớt mà thôi; chớ ở phần gia-đình thì quyền lợi vợ đối với chồng cũng không có gì là bất bình mà đáng nói. Cái thuyết bình-quyền tưởng chỉ là đối với quyền-lợi ở xã-hội, chớ ở gia-đình thì trước kia quyền-lợi vẫn bình-đẳ g, có gì là bất-bình đâu mà đáng bình. Thế thì sự bình-quyền là ở phương diện quốc-dân, chớ không phải ở ly-dị. Nhược bằng nói tự-do ly-hôn là nam nữ bình quyền thì ở đời nào mà chẳng có người vô-đức vô-pháp luật, còn kẻ bạc-hạnh là có tội với nhân-quyền, pháp-luật chỉ nên thi với kẻ tội tù thì sự ly-dị cũng chỉ nên đối với kẻ bạc-hạnh-lang để bảo-hộ cho nhân-đạo, mà sự bảo-hộ đó, pháp-luật ta cũng có một mục riêng đối với những đàn bà kiện chồng tinh-phụ. Thế thì sự ly-dị không phải đợi cái phong trào lyhôn Còn người chồng tệ tệ, thì cũng nhiên là kẻ lương-dân, kẻ lương-dân không nên bắt tội, thì đối với người chồng tệ tệ bà đàng ly-hôn hay sao? lấy người chồng tệ tệ mà còn lyhôn, thì chẳng khác gì bắt tội một người dân lương-thiện, ở xã-hội không thể lấy cái cường-quyền e cả về tiếp miệng » làm mục-đích dayvnhỉi trong chánh-giới, thế thì ở nhân-đạo há lại lấy sự « nặng đối chồng » làm cái phương-châm độc-tôn, ở sự bình-quyền hay sao? Ấy cái lẽ tự-do ly-hôn không phải là nam nữ bình-quyền đã hiển-nhiên như thế, song những kẻ đương tâ-tâm về cái áo-trào ấy có biết đâu. bằng nói gì nước ngoài, hãy gần ngay tự trong xã hội ta mà nói Ở nước ta từ khi bề mặ g cái thuyết bình-đẳ g thanonhập, thì bình như các bạn nữ-lưu đã nhiều người lấy sự ly-hôn là cái nề quyền cần phải có, chớ không cho là sự bất-đắc-dĩ ở cương-thường. Vậy trước kia trong sự cưới xin, có hạ hàng làng mạc chứng minh, là một cái giấy định-tính rất bền chặt, trừ những kẻ chẳng may gặp sớm mà tai-già, cha mẹ không nỡ ly khi đưa đón cho con gái đến hai bạn, họ hàng làng mạc không mấy khi ăn trầu cho uống rượu cưới của một người con gái đến hai lần, vì sự cưới xin quanbệ cho mỗi đời nên những cầu « ngựa tốt không mang hai yên, gái trinh không ăn cơm ba nhà » cũng câu « gái trinh không lấy hai chồng, tôi trung không thờ hai vua », ta nghe nó vẫn có ý-vị sâu sắc, mà người đời cũng sùng-bái chớ không bảo rằng câu kiên-thành, đem ra khi khác hẳn rồi, đám cưới dẫn có xe no tàn kia, chứng kiến dẫn có ông kia bà nọ, song cũng chẳng là điều quan-trọng là giấy có kết gì. Ngày trước lấy sự bất-trinh mà bỏ chồng bỏ, và sự cưới hai lần là điều tối nhục cho thân con gái, chỉ em mai mỉa là đỏ ở-thì-ấn-nhỏ, thân-thích chê bai là không điềm-nhục môn-phong, đến nay thì cũng trái đâu mất cả, đến mỗi tháng một chồng cũng trơ trơ không lạ gì. Ngày trước dư-luận đối với kẻ bất-trinh vẫn là một sát, dẫn kẻ bị cái hoàn-cảnh rủi ro, gớm bụa, đến phải một đêu hai ngọn. một bến hai thuyền mà chê bai cũng rõ ràng rành, đến nay thì dẫn nay chồng nầy mai chồng khác, mà dư luận hình như cũng không lấy làm lạ nhất nào. Ấy cái phong-trào ly-hôn ở te dường như đã quá-lắm rồi, không nghiêm nhặt mà coi bằn ra một bậc như trước nữa.

P. B. C.

TỰ DO DIỄN ĐÀN

Mấy lời bàn-góp về tiếng Việt-Nam

Cứ bàn đến văn-chương và hậu vận văn-chương thì nhiều người phàn-nàn rằng: « Nước ta thiếu tiếng ». Tôi thiết nghĩ: « Nước ta cũng không phải nghèo tiếng kém các nước đâu, nhưng phải biết làm cho tiếng nước mình giàu mới được ».

Ngày xưa, ông Si-vương sang đạy chữ Tàu ở nước ta, mà lại chỉ dạy một chữ g ốc chữ Tàu, còn âm thì khác, mà vì người mình đọc càng ngày càng sai dần đi, cho nên bây giờ âm các chữ Tàu mà mình đọc thì lại càng khác với âm người Tàu đọc lắm nữa. Đó cũng là một vấn-đề văn-chương của nước mình vậy. Bất tiện là vì mình học chữ Tàu mà nói chuyện với người Tàu thì người Tàu không hiểu. Xem như các nước Thái-lấy phàm học tiếng nước mình thì bao giờ cũng học âm tiếng nước ấy để có thể nghe hiểu và nói chuyện với người nước ấy được. Nhưng mình học chữ Hán thì lại khác, muốn cho tay viết miệng nói thì phải học hai lần: một lần học một chữ Tàu, một lần học âm chữ Tàu thì mới có thể viết và nói lưu vào nói chuyện cho người tàu hiểu được.

Tôi lại thấy lắm người xem một bài báo mà tác giả dùng nhiều tiếng chữ thì phàn nàn rằng: « Ôi! biết bao giờ văn-chương nước nhà thoát-ly được cái vòng nô lệ của văn-chương tiếng nước Tàu? » Tôi đáp: « Không bao giờ mình làm bài mà viết bằng chữ Tàu mới là mượn của Tàu, chứ mình viết *chữ thì bằng quốc-ngữ*, mà dùng *âm của người* thì sao gọi là mượn chữ Tàu được, người Đại pháp cũng mượn tiếng các nước nhiều, như: typhon, kaolin cũng là mượn tiếng Tàu, mà người Pháp đọc cũng cho như là tiếng nước Pháp vậy? Giả thử hai tiếng trên ấy mà gọi cho 5 cho người Tàu nghe và v Đ cho người Tàu xem thì có nhẽ họ trả lời rằng: « Đó là chữ Tây mà không biết nghĩa» Hỏi: «Tiếng ta có cái độc sắc ấy không? » Đáp rằng « Có, mà những âm chữ mình đọc lại còn phân biệt hẳn chữ Tàu hơn là những chữ trên kia. Như chữ typhon thì theo âm tàu còn hơi đúng, chứ như chữ đại-phong mà nói với người tàu thì chẳc họ ngẫn ra mà không hiểu là gì. Ấy cái đặc sắc của mình đọc chữ Tàu như thế. Thế mà ngờ lúc nào có nói chữ đọ-phong hoặc chữ tiến hóa công ích, văn-minh, cải lương, thì chắc có người lại nói « Đó là chữ Tàu ». Tôi lại xin đáp rằng: « Không, đó là những chữ mà người thông-thái nước ta đem thông dụng, duy những người thường thì chưa khỏi mà thôi ».

Hoặc giả lại có người hỏi rằng: « Tưởng để gọi là tiếng một nước thì người dân trong nước ai cũng biết, chứ giả lại nói rằng tiếng nước mình mà lại chỉ có một hạng người biết được mà thôi ?». Đáp rằng: Trong một nước có nhiều hạng người thì cũng có từng hạng tiếng. Xem như

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67–74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ trofilms của Cornell

tiếng Tây cũng phân ra nhiều hạng: langue populaire, langue savante », Đó, langue savante của nước ta chính là những chữ tàu mà mình viết bằng quốc-ngữ không có nét phẩy nét ngang và mình đọc âm khác đi, không có giọng lên giọng lìa lo lìu lương như tiếng bọn Hoa-kiều nói-ngô ở trong nước ta vậy.

Thế thì từ bây giờ trở đi, ta nên gọi những chữ trên kia là « tiếng chữ » (langue savante) của nước ta, chớ đừng hiểu là « chữ Tàu » như xưa nay ta vẫn ngộ nhận..

Vậy ta nên dùng « chữ Tàu đã biến đổi » ấy làm chữ mình cũng như người Tây lấy chữ Hi-lạp, La-tinh làm thành chữ Tây. Ta nên cứ mạnh bạo dùng thứ chữ ấy, chớ đừng lo sợ tiếng nước nhà thành cái tiếng lìa lo của bọn Hoa-kiều đâu. Mới rồi nhiều người lại còn bị cái ma-lực, của ngọn gió « lấy chay » nó xô đẩy đến nỗi muốn bỏ cả những cái chữ quí hóa ấy mà đặt ra chữ mới. Ôi! chữ mới! chữ mới! các ngài thử xét xem rằng một người ngồi nghĩ hàng tháng, hàng năm có đặt ra được một chữ mới nào có thể nghe cho lọt tai được không, có thể đắt vào thành một câu văn chương cẩu tả đáng rung đất không, có thể cho vào cân cả vần phú nghe êm tai không? Cái « chữ Tàu biến đổi » đó chính là cái then chốt của văn-chương nước ta, chính là cái chìa khóa vô-hình để giữ cho quốc-tuý của [illegible] nước ta sau cũng không bao giờ suy chuyển được.

Tôi xét người mình hay ngộ nhận những chữ trên kia là chữ Tàu là vì nhiều lẽ một là ngày xưa tuy ta đọc những chữ Tàu bằng một âm khác, nhưng đến lúc viết ra vẫn phải dùng cái chữ-mẫu các, cho chỉ muốn ghi tiếng An-nam mình cũng vẫn phải dùng nét phẩy nét ngang. Và lại chữ Tàu tiêm-nhiễm vào óc mình đã lâu năm, cho nên nghe những chữ ấy mình vẫn cứng nhận là chữ Tàu. Hai là một người nói chữ Tàu thì nhiều người nghe không xét kỹ, cũng cứ công nhận là phải mà cứ nói theo

Bây giờ mình viết chữ ấy bằng quốc-ngữ thì gọi là chữ ta, thật quả không sai

Sau hết, lối nước sơ rằng trong nước ta có người lưu tâm tra cứu đặt ra một quyển tự-điển chữ Tàu, một bên thì viết âm chữ Tàu bằng quốc-ngữ (đúng viết một chữ Tàu xếp đặt theo vần A B C cũng như tự-vị Tây, một bên thì giảng nghĩa. Thí-dụ ta viết: An = yên ; — Bảo = báo ; — Ca = hát v. v. thành ra một quyển tự-vị « tiếng chữ » (dictionnaire de mots savants) mà từ đâu cuí cuối toàn bằng quốc-ngữ chớ không có một chữ Tàu nào, như thế thành ra quyển tự vị riêng của xứ mình người Tàu xem vào không thể hiểu biết được. Quyển tự-vị ấy sẽ có lợi cho những người về sau xem sách quốc-ngữ thấy có « tiếng chữ » mà không hiểu nghĩa thì đã sẵn có tự vị mà tra. Sau nữa ngõ sau này Tây-học càng ngày càng thịnh mà người mình nhiều bề Hán-học chăng, thì cũng có thể lưu lại công trình học tập của ông cha về sau, không đến nỗi tiêu diệt mất.

Ôi! cái hậu vận của văn-chương ta đều do sự dùng khôn khéo « tiếng chữ » mà ra, thế mà mình không sớm lo thì sau này văn chương nước ta khó lòng mà đứng vững được.

T. V. B.

Dư luận Nam-kỳ

Sự bảo-hiểm của người đời

Dám hỏi nước nhà ta ngày nay có chỉ gợi rằng về-vang lẫu-hóa hơn xưa chăng? — Thoảng nghe qua lời hỏi lấy, có lẽ ai cũng lấy làm phân-vân nghĩ-ngợi cho một lời hỏi rất mơ hồ. Và chăng giống cỏ cây kia mà được chăng ngày chăng tợ cội lớn tàn chẳng nhờ sức vun phân tưới nước, sân sóc chăm-nom đến. Thế thì trong một nước mà nhờ có công người khai hóa mở-mang hằng bữa hằng ngày, thì cỗ nhiên phải lần lần tấn-hóa được.

Thật thế, lời bàn ấy rất ý-vị thay. Nhưng ta phải lấy nguyên nhơn nào mà lấm bằng cho sự tấn-hóa về tinh-thần của nước ta ngày hôm nay? Tưởng khi ta chẳng lấy cớ chi làm rõ chắc hơn là để mắt vào nền quốc-văn ta nay .. thế lấy hai tờ báo quốc-âm, một tờ cách mười năm về trước và một tờ mới mười tháng nay trở lại đây thời ắt rõ tinh hình nước ta hay dở thế nào, trình độ quốc-dân ta cao thấp thế nào.

Quốc văn! Quốc văn ta trông cả về khác hơn xưa nhiều! Ngày nay, quốc-văn ta mà được có về tốt đẹp và rộng rãi hơn xưa; ấy cũng nhờ có nhiều tay tri-thức ánh tài nhiệt-thành tô-điểm thêm lên; song, đâu quốc-văn có về phồn-thịnh dường ấy, thế sánh với trong khoảng mười năm về trước, chớ nếu đối với các nước văn minh cực-điểm kia thì hỏi còn khuyết-điểm, thấp-thỏi lắm; vậy cũng chưa đủ gọi rằng hoàn-toàn đắc-sắc được.

Bởi có quốc-văn còn đương vào buổi sơ thai nay quốc-dân ta lấy làm khẩn-yêu chuộng nhưng-tài tô-điểm thêm lên hầu ngày kia có thể được hoàn-thiện vậy. Ấy mà sự mong mỏi của quốc-dân ta đây ắt sẽ được thỏa-vọng chăng? Và vì sao mong mỏi? Trộm nghĩ cũng vì nước nhà, xã-hội. Thế nên mới có lắm tay nhiệt thành đem cả trí-não tinh-thần chung-đúc vào nền quốc-văn, hằng ngày khảo cứu truyện-bá cho nhau, đó cũng vì xã-hội chung mà ra gánh vác, cuộc nào rồi *Ai là nhơn tài*. Và lại đương buổi phong-trào cạnh-tranh dồn-dập nầy, hỏi *Ai là nhơn tài* ??!.... Chẳng biết quốc-dân ta nghĩ sao, chớ riêng phần tôi thấy cần thể nào rồi được có tưởng cũng không một ai dám ra mặt xung-danh là *Nhơn tài* cả. Nương bởi trên đây tôi có để lời rằng phần đông người có tấm nhiệt thành lo việc chung buổi nầy, đều vì xã-hội chung, cảm-thán ra gánh vác. Hoặc về nền quốc-văn, hoặc về nền phong-hóa nước nhà, hay là vì cuộc kinh-tế lý tài mà khiến cho phải đem cả ý kiến thấp cao, dãy mồng đăng bỏ-cứu vào chỗ khuyết điểm ấy hầu ngày về xã-hội đặng về vang, nước nhà đặng văn-minh, tấn-hóa. Chớ sao phải xưng mình rằng *Nhơn tài* mới có thể thi-hành việc chung trong xã hội được?

Nói thế gợi là phải, luận vậy cho là nhầm chăng? Thời thường-tình, phàm những người vì mối cảm-tình đem dự nhiệt-thành ra lãnh một phần trách-nhiệm chi với xã-hội, cũng không phương-trách khỏi một phần trách cứ của thế thường. Nhưng ta có lòng nào — vì tiếng phong-vận bao-biếm của ai kia mà thôi chi chăng? — Không! nếu ta chưa biết được ai là *Nhơn-tài* thì ta chẳng nênngã lòng thối-chí. Ta nên biết rằng có kẻ giỏi bơn ta nhưng cũng chẳng thiếu người thua kém hơn ta vậy. Thế thì ta nên vui lòng nông nã thêm lên, sấn vào cơn dông tấn bộ mà đi ngay và nhờ những lời bao-biếm ấy là phương thuốc để bổ ích cho ta được vững vàng tấn phát; tỷ chẳng khác nào cây kia nhờ có nắc vun phân tưới nước mà sau được nhiều quả ngon hoa đẹp!

Tưởng lại xưa nay những lời bao-biếm của con người chẳng chỉ làm hại đến ai, lại thêm dịp để mà kẻ phải bị trách cứ càng ngày càng thêm hay thêm giỏi, làm được nhiều việc bổ ích cho xã hội nhân quần, lần lần được mở mang thêm đường tấn-hóa.

Ấy vậy, đại khái những bực người vì xã-hội chung, ra gánh vác một phần trách nhiệm nặng nhẹ với đời, thời phần nhiều trước phải mang những điều bao-biếm ấy, nhưng ta cứ nhằm đường chánh đạo mà noi theo, còn sự phiền trách rằng sao hay đem những điều *tayết, nguật, phong hoa* mà phô bày giữa muôn mắt người — lỗi ấy tại ai? xin để bàng nhơn công-luận. — Chớ còn chúng ta đây bao nhiêu tư-tưởng thấp cao cũng vì nhơn buổi giao-thời và cũng vì xã hội chung mà đem cả ý kiến phô bày trên báo, hầu giúp ích cùng nhau, chớ tưởng chẳng điều chi đến nỗi gợi rằng hư bại.

N. C. M. Đ.

HÀI ĐÀM

Vật gì hiếm cũng quí

Anh chồng lẫn thẫn ngồi hỏi vợ:

— Mợ ơi, ngày xưa tôi chưa được vẻ gì mà mợ bằng lòng lấy tôi thế nhỉ?

— Quên không nhớ

— Thế bây giờ tôi có cái vẻ gì không?

– Không có vẻ gì

– Chết chửa! Giá mà tôi đợi đến bây giờ mới hỏi mợ thì dễ thường mợ không bằng lòng lấy tôi đấy nhỉ?

Càng bằng lòng lắm

Trời ơi! càng bằng lòng lắm à!

— Phải, một người được *hoàn-toàn vô-vi* như cậu trên đời ít có; vật gì hiếm cũng quí, huống chi chồng!

Anh kia lấy làm thích, trông mặt vui-vẻ.

Sơn-phong

Công văn

Thăng thưởng

M. Bùi thiện-Cơ, tri huyện hạng nhất, quyền tri phủ Lâm-thao (Phú-thọ).

M. Ng-Sán, tri huyện hạng nhất, quyền tri phủ Đa-phúc (Phúc yên).

Thăng tri huyện hạng nhì:

MM. Đặng-quốc-Giám, (Hải dương); Lê-Cận. (Bắc-ninh); Ng văn-Bổng. (Hải dương); Vũ-thiện-Thuật.

Thăng chánh tri-châu hạng nhất:

M. Nguyễn-văn-Thục. (Hải-ninh).

Thăng tri châu hạng nhì:

MM. Cao-sinh-Lý, (Bắc-kạn); Nông-v-Trinh, (Bắc-kạn); Trần-tin-Lương, (Bắc-kạn).

Thăng thông phán hạng nhất:

MM. Phạm-đ Thanh, (Vĩnh-yên); Nguyễn-văn-Mai, (Thái-bình).

Thăng thông phán hạng nhì:

MM. Ng-hữu-Xang, Lý-văn-Choát, (Thái-bình Phạm-Quỳnh, (Vĩnh-yên); Nguyễn-hữu-Dương (Hải dương)

Thăng thừa phái hạng nhất:

M. Nguyễn đặng-Thịnh (Hưng-yên.

Thăng thừa phái hạng nhì:

MM. Phạm-chi-Trạch (Thái bình ; Nguyễn-văn-Chương (Hải-dương); Trần-bon Khánh (Ninh-bình); Ng-khắc-Trác (Ninh-bình); Trần Hiển (Vĩnh-yên); Ngô-Bách (Vĩnh-yên.

Thăng thừa phái hạng ba:

MM. Tạ đoãn-Thụy (Kiến-an); Ng-hữu-Phương (Cao-bằng); Trần-văn-An (Bắc ninh); Ng-hữu-Tỷ (Vĩnh-yên); Ng-hữu Ý (Hà đông). Ng huy Quỳnh (Vĩnh-yên); Ng-văn-Mỹ (Vĩnh-yên); Lê-văn-Qui (Quảng-yên).

Thăng thừa phái hạng tư:

MM. Ng-xuân-Lan (Kiến-an); Ngô-trọng-Nghiêm (Kiến-an,

Mông bổ

M. Ngô-trọng-Nhu, cử nhân, quán làng La-khê, dòng La-nội, phủ Hoài-đức (Hà-đông) được bổ thừa phái hạng ba và sơ thụ nhàn làm việc điển lịch (8-1) và bổ đi thừa phái Hà-nam.

Các viên có tên sau nầy được sơ thụ hàn làm việc đại chiếu (9-2) và được bổ thừa phái hạng năm:

MM. Phan-bay-Chẩn, Đặng-tạo, Vũ-đình-Quỳnh, Ngô-quang-Sán, Đỗ-chu-Ta. Ng-Phiệt, Đỗ-đức-Phác.

Thuyên chuyển

M. Tô Nhoãng thừa phái hạng tư ở tòa Nam-án Hà-nam nay lĩnh chức lục sự tại tòa Nam-án tỉnh ấy thay M. Bồ-Lạng đổi đi nơi khác.

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 9 Juillet nầy, giá bạc ở kho Nhà nước định là 1 f. 15.

Hội Khai-trí tiến-đức sắp có một cuộc hội-nghị to. — Nghe đâu đến ngày 20 Juillet nay, vào khoảng buổi tối, hội « Khai-trí tiến-đức » sẽ mở một cuộc hội-nghị to, họp cả tòa Trí-sự và có đon quan Thống-sứ Bắc-kỳ Monguillot; đại-thần làm chủ tọa, lại có mời độ mươi vị Pangan đến dự tiệc. Cuộc hội-nghị nầy có thể nói rằng là một việc ngoại-giao trong nội tỏ ý kiến cùng bảo quản biết, thì tòa Trí-sự sẽ cùng nhau thương-xác về cái văn-đề lập Âu-trí viện ở các vùng nhà quê mà hiện cầu Chánh phủ cùng những ai quan ra lãm tán-trợ cho hội để thành cái việc hay ấy.

Ôi! cái văn-đề lập Âu-trí viện ở nước ta bây giờ, quả là một cái văn-đề rất thiết yếu mà rất có ích cho dân tộc Việt-Nam ta. Bản-quán cũng đã từng bàn đến cái văn-đề ấy ở trong tờ báo nầy; ước ao rằng cái kết-quả kỳ hội-nghị hôm ấy, hội « Khai-trí tiến-đức » sẽ được quan Thống-sứ cùng các ai quan tân thành cho để phát khởi lên cái việc hay, sau nầy được thấy những Âu-trí viện thành-lập khắp mọi nơi thì dân-tộc ta may lắm.

Phải-bộ Nam-Việt. — Trong điện báo ngày 7 Juillet có nói rằng: Phái bộ Nam-Việt đã đi thăm Nguyễn-ái nghị viện.

Bắc đẩu bội-tinh. — Trong số báo trước bản-quán đã đăng danh sách ba vị được thăng độ tứ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Trong ba vị ấy có cụ Thượng Nguyễn-Bách đại-nhân, Tổng-đốc Bắc-ninh, cụ Thượng Tử-Thiệp đại-nhân Tổng-đốc Quảng-nam. Còn M. Phạm-v-Tươi thì ở Nam-kỳ.

Ba vị ấy trước đều đã được đệ ngũ đẳng bội tinh rồi, nay thăng độ tứ đẳng.

Bản-quán xin có lời kính mừng các Ngài một lần nữa.

Việc nhà Thực-nghiệp ngân hàng

— Trong điện báo Paris ngày 7 có nói rằng M. Pernotte bị kết án ba năm tội giam, 3.000 quan tiền phạt, và 300 000 quan tiền bồi-thường M. Pernotte đã thắng án.

Trong điện báo ngày 8 lại có nói rằng quan Tá-chính bộ Thượng-thư de Lasteyrie đã đệ trình Thủ-dân nghị viện bản dự thảo về việc cứu vớt nhà Thực-nghiệp ngân hàng, và nước trong hôm đã ưng thuận những lời khởi nghị của Chánh-phủ Đại-pháp về việc tổ-chức lại nhà ngân-hàng ấy

BÁN SÚNG

Bán một khẩu súng bắn chim. Hai nòng liệu « Hammerless » đan số 12. Còn mới nguyên.

Hỏi tại bản-quán.

3286

Việc hóa-tai ở chợ Đuổi. — Số tiền của các nhà từ-thiện đã gửi đến

Số thứ tư:

MMmes Tri-huyện Yên-phong Bắc-ninh	5 p. 00
Phúc-hưng-hiệu(Mme Bố Tôn)	20 00
22 phố hàng Đào, Hanoi.	20 00
MM. Quốc-quang, 6 phố hàng Cá	5 00
Nguyễn-văn-Quỳnh, 21, phố hàng Trống Hanoi.	2 00
Phong-tài, chủ hiệu giấy, 43, phố Xe-điện, Hanoi...	10 00
Đặng-v.-Phong, phố Lạng-sơn, Haiphong	3 00
Nguyễn-đức-Thuần, 18 phố Odendhal Haiphong	10 00
Phạm-cao-Kuongue, Docks Haiphong	2 00
Vũ-văn Long 10. Rue des Médicaments, Hanoi	6 00
Các viên-chức tổng-sự ở trường Bác cổ Hanoi	24 00
An-danh, Phủ-lý (1)	1 00
An-danh, Phủ-lý	2 00
Quan Tuần-phủ Hà-nam	2 00
Quan Án-sát Hà-nam	3 00
Các viên-chức tổng-sự ở tòa Đại-lý và tòa An Phủ-lý	2 00
Nguyễn Tuấn - phủ Bài-hưởng-Thành, Phủ-lý	3 00
Tuyển, chủ-sự sở Điện-báo Phủ-lý	1 00
Nguyễn Tri-huyện Phạm-huy-Bích, Phủ-lý	1 00
Khánh, Đốc-học trường Pháp Việt Phủ-lý	1 00
Tri-huyện Phạm-huy-Thành Phủ lý	1 00
Hà-dương-Quang, Phủ-lý	1 00
Phan Dan Phủ-lý	0 50
Cộng	105 p. 50
Cộng số thứ 1, 2 và 3..	283 70
Tổng-cộng	389 p. 20

(1) Những số tiền của các nhà từ thiện ở Phủ lý là do M. Phạm bài-Châm bản quán trở bắt thu nhận và chuyển đệ cho bản quán.

Bản quán xin thay lời các nhà bị nạn cảm tạ các nhà từ thiện đã gởi tiền đến. Số tiền ấy bản quán sẽ để trình quan Bốc-lý để phân phát cho các nhà bị nạn.

***

Bản quán lại xin nhắc lại để các nhà bị nạn biết rằng: Những nhà trước kia ở thuê nhà ở chợ Đuổi mà bị hai vì nạn bỏ-tai mới rồi, nên kịp đến ngay sở chánh Cảnh sát (phố hàng Trống) mà khai trình về sự tổn hại của mình, vì quan Bốc-lý muốn biết rõ các chủ có nhà và các chủ thuê nhà tổn hại nhiều ít thế nào, để phân phát số tiền trợ-cấp cho được công bình, mà từ hôm sấy ra nạn hỏa tai đến giờ, thì các chủ thuê đơn đi mỗi người một nơi, không sao tìm thấy được.

Quan Bốc-tơ Bi-cơ-man

Y-khoa Tiến-sĩ

Chuyên trị về các thứ bệnh:

Hô sinh, chăng bệnh đàn-bà, cùng con-gái, các chứng sài rẻ con. Bệnh đau mắt, bệnh giang mai nó bệnh ngoài da cùng nhiều các thứ bệnh khác, vân vân..

Phòng khám bệnh ở cận cuối phố Gia-long số nhà 33. Bắt đầu từ 1 giờ đến 4 giờ chiều. Ông nói số 314.

2047

Tòa án Trùng-trị. — Sáng hôm nay tòa án Trùng-trị xử những việc sau nầy:

Ăn cắp. — Tên Ng-đức-Quỳ làm coi-ấy sở Lục-lộ phải phạt 3 tháng và một ngày tù về tội ăn cắp 1 đồng bạc gỗ của một phố bè tên là Nguyễn-thị-Tám ở chợ Hồng-xuân.

Hành hung. — Một đêm vào hồi 9 giờ, một người quản gác ở trại hàng hoa tên là Ng-v Ngũ đương đi kiểm soát trong vườn thấy có ba đứa dị dạng, người quản hồi chúng bèn xám lại lấy gạch đánh. Bảy giờ người bị đánh nhận được mặt tên Ng-đình-Viên làm máy ở công-ty Xe điện mà nhà ở gần đấy. Hồi nguyên đơn khai rằng tên ấy thường hay ra vườn chực lấy hoa, lấy cây và các thứ, có gỗ không cho lấy, nên tên ấy thù mà đánh. Tòa phạt tên Viên 15 ngày tù và 6 quan.

Ăn cắp của chủ. — Tên Hoàng-kim-Dần là bồi phải phạt 15 ngày tù ăn treo về tội ăn cắp một tí cải của chủ ở nhà máy gạch.

Ăn cắp và hành hung. — Tên Trương minh-Sơn tức cai Sơn-Trương-minh-Nghiên, Ng-v Tảo và Ng-v-Khải làm công cho sở Vệ-sinh của một người Tây thường hay ăn cắp phân của sở Vệ-sinh khác mà một người tên là Ng-v-Tiêu tức nhau đứng chủ và lại hay trạnh những mối bàng nhà. Một đêm sở Vệ-sinh của người Annam cho người đến gác ở phố cửa đông thì lũ tên ấy sinh sự rồi cầm gậy đánh bị thương. Tòa hỏi nguyên bị và chứng tá xong rồi hoãn đến kỳ sau nghị án.

Đánh người bị thương. — Tên Ng-đình-Bính, Cao-xuân Sáu, Phạm-v-Vũ và Ng-văn-Mỗ bị thưa về việc cầm dao cầm tay thương đánh một người lính khố đỏ là tên Ng-văn-Lộc ở đường Huế bị thương, được tha, vì không đủ chứng cớ làm tội.

(Xem tiếp theo số ba, một thứ hai).

69

TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tức là truyện

(Ba-la-gia-luân Tử-tước)

Soạn-giả: ALEXANDRE DUMAS

Dịch-giả: NGUYỄN-BÍ

Vua *Sắc-lê* chán quan nguyên-súy một cách rất chừng-chạc mà rằng:

— Khi nào tướng-quân đã tin chắc rằng không phải vì quả nhân gây nên cái điều phiền-nhiễu cho tướng-quân thì xin tướng-quân bỏ lỗi đi cho.

Môn-cơ cái rạp xuống mà không trả lời. Vua *Sắc-lê* thì làm ra bộ không nói riêng với *Đạt-ta-nhan* một lời nào, nhưng nói rõ to.

Trầm lại xin đa tạ *Đạt-ta-nhan* tướng-quân, đã tạ tướng-quân đã có lòng tốt mà giúp Trầm. Việc của tướng-quân đã có đức Chúa trời trả công cho, trầm mong rằng bao nhiêu những sự khốn cùng bĩ cực Chúa Trời chỉ để riêng cho một mình Trầm chịu.

Môn-cơ đi theo cha con chú *Kê-đe* mà lên tàu. *Đạt-ta-nhan* theo sau ba người mà lắm bẩm rằng:

À! *Ba-lăng-sê* ơi, ta rất sợ thấy trò ta đi trốt tình toán sai lầm rồi đây, việc này nghe như thậm đỏ!

Các cổ-phần của công ty Ba-lăng-sê *ngụy một lên cao*

Vượt bể trong hai ngày, cuộc tàu đã ghé tàu rồi. Đợi tà chính chỗ cửa cái sông con, gần ngay chỗ *A-tô* chọn làm chỗ ở. Mặt trời đã sẽ hòng, coi như một cái mâm bằng thép nung đỏ, thắng bằng mà xanh biếc. Chiếc tàu vẫn đi, người lên trên sông, chỗ ấy còn rộng lắm; nhưng *Môn-cơ* nóng nẩy, truyền lệnh ghé vào bờ, quan nguyên-súy xuống chiếc soẳng con của chủ tàu, cùng *Đạt-ta nhan* lên cái ghế bên. *Môn-cơ* đứng hẳn lại một lát, bao nhiêu điều nghĩ ở trong bấy giờ mới nói ra là lần thứ nhất. *Môn-cơ* nói:

— Ô! Có lẽ không phải quân lính của tôi, mà là quân của *Lâm-bật* đó!

Mấy lời nói ấy vừa tỏ ra lòng đau đớn, sự khiếp sợ, vừa có ý trách móc, *Đạt-ta-nhan* cũng hiểu cả. Trong lúc quan nguyên-súy đi vắng có khi *Lâm-bật* đã giao chiến, đã thắng trận rồi, mà làm tàn nát cả quân lính của tòa nghị-sự, và đem quân lính của mình vào đóng ngay chỗ đinh cơ của *Môn cơ*, quân của *Môn-cơ* lác bấy giờ không biết nương tựa vào đâu nữa. *Môn-cơ* ngờ như thế, khiến cho *Đạt-ta-nhan* ; cũng sinh nghi mà nghĩ thầm rằng:

— Có lẽ sẽ được ra hai điều nay: một là *Môn-cơ* nói đúng tui trong xứ nầy chỉ có những thủ hạ của *Lâm-bật*, nghĩa là những kẻ thù nó sẽ tiếp đãi ta rất hậu, thì nhờ có ta chúng nó mới được toàn thắng; hai là *Môn-cơ* thấy đinh cơ của mình vắn oán nguyên chỗ cỗ thì vui lòng mà báo oán cho ta cũng không nghiệt lắm.

Hai người vừa nghĩ như vậy, vừa đi, bỗng đã đến giữa đám thủy-thủ đang nhìn cái nhà cháy mà có về đau đớn, nhưng vì thấy bọn lính đội mọc rất đỏ đội mà không đám nói năng gì cả. *Môn-cơ* hỏi một tên thủy-thủ rằng:

— Có cái chi thế vậy?

Người kia nom thấy *Môn-cơ* trùm áo sơ kin thì không nhận ra được là một viên tướng-sĩ, mới trả lời rằng:

— Thưa ông, có chuyện rằng có một người ngoại quốc ở trong cái nhà nầy, quân lính mình cho người ngoại quốc ấy có ý phản. Chúng mắng nhà trong nhà ấy, lấy có rằng đề điện người ngoại quốc vào trong trại; nhưng người kia đã thông thấy chúng đông người mà sợ, lại dọa rằng hễ đứa nào bước chân vào đến cửa thì giết chết ngay. Có một người lính có gan xông vào thì người *Pháp* ở trong bắn ra một phát súng lục ngã ngay xuống đất.

Đạt-ta-nhan xoa tay mà rằng:

— A! Thế ra một người *Pháp*! Hay!

Người thủy-thủ rằng:

— Sao lại hay?

— Không, tôi muốn nói.. Thế rồi sao nữa?... Tôi nhịu lưỡi.

— Sao lắm sao, a ông? Những người kia nói điên lên như hổ đói, bắn đến hơn trăm phát súng vào trong nhà. Nhưng người *Pháp* nấp vào sau một bức tường, mà mỗi lần có người muốn vào cửa thì bị người ấy một phát súng chết tên đứa ấy, thắng ấy bắn thật là tài! Mỗi lần toan vào cửa sổ thì lại gặp cảnh ấy người chả. Hai ông thử đến xem, hiện đã có bảy người nằm dưới đất.

Đạt-ta-nhan reo lên rằng:

— A! Người đông xử ra tài! Chớ ở đó, chớ ta ở đó! ta lên giúp anh đây. bọn chó nầy sẽ biết tay ta.

Môn-cơ nói:

— Một lát nữa, khoan đã, thưa ngài.

— Làm lắm sao?

— Không, chỉ đủ thì giờ để lội hồi một cân.

Rồi quay lại, trong lòng rất cảm động không che đậy nổi mà hỏi tên thủy-thủ rằng:

— Anh nầy, những lính đó là lính của ai, nói cho ta biết với.

Ông bảo không phải quân lính của thắng *Môn-cơ* động dại fy thì còn là lính của ai?

— Vậy ra không có giao chiến hay sao?

— À phải, phải, giao chiến làm gì? Bình cơ của *Lâm-bật* tan đi như tuyết vào trong nhà rồi đó, còn đâu mà giao chiến. Chỉ trong năm hôm nữa thì quân lính của *Lâm-bật* không còn lấy nổi năm chục người!

Tên thủy-thủ phải ngừng câu chuyện lại, một loạt súng trường bắn vào trong nhà rất đề, rồi có một tiếng súng lục trả lời ra, bắn ngã ngay tên lính làm dữ nhất. Bọn lính bấy giờ giận quá. Ngọn lửa vẫn bốc lên một đám lửa cháy đùng đùng lồn khói ra nghi ngút đang xoắn ở trên đỉnh nóc nhà. *Đạt-ta-nhan* không thể cầm lòng lâu được nữa, lướm quan nguyên-súy mà rằng:

— Chà, chà, tướng-quân làm một ông nguyên-súy mà để cho quân lính đối nhà và chém giết người ta sao? Vậy mà tướng-quân ho tay vào đồng lửa cháy, cứ ung dung mà đứng nhìn được sao? Chà, chà! Tướng-quân không phải giống người!

(Còn nữa).



Giá........ 5$75

BÁN Ở HIỆU :

A. PERROUD (Nhà xanh)

39, Phố Paul Bert. — HANOI

2009

HỠI KẺ PHẢI ĐAU

Này hỡi các người Nam Việt phải đau ngực, phải xanh, phải đau khi quản mà đã chữa thuốc không khỏi được, hoặc là đã không chữa chút nào cả ; này hỡi những người phải đau khi quả đã bịch tiền, hoặc phải đau ở phổi ; này hỡi các người phải chứng lao, nay tôi khuyên các người nên chữa ngay đi.

Bệnh đau phổi, trước kia tôi đã bảo là một bệnh ghê gớm, vì bệnh ấy là một bệnh truyền từ người sang. Nghĩa là ai có bệnh ấy thì truyền cho con cái, truyền cho cả một đời người sau này không sống được bao nhiêu và phần nhiều không sinh đẻ được.

Lời tôi nói đây quan trọng thế nào các ông có hiểu không? Nếu có bệnh mà không chữa đi, thì trong 10 năm, hoặc 20 năm nữa giống Nam Việt tiêu diệt mất, vì người có bệnh lao thì sinh ra những con cái phần nhiều không sống được. Người có bệnh lao mà có thể sinh con đẻ cái được, thì chỉ sinh con cái yếu ớt, gầy mòn thôi.

Hỡi người Nam Việt, nên các người không muốn giống Nam Việt bao mòn đi, nên các người không muốn giống Nam Việt tiêu diệt đi, thì chữa bệnh đi mới được.

Vậy cứ viết thư cho hiệu Bào chế MONTÈS số 54 Paul Bert Hanoi mà hỏi mua một lọ BRONCHOSERUM giá 1$ 9 hào. Sáng và chiều trước khi ăn cơm, thì uống một thìa xúp, uống một lọ, thì thấy khỏe mạnh và bớt đau.

BRONCHOSERUM

Một lọ........ 1$90

Rượu Tonique Tonkinois vừa bổ, vừa ngon

Giá một chai lớn........ 2$25

DẦU GAN CÁ THU

Một lít. : : : : : : 12 f.00

Độ từ 1$90 đến 2$00 (tùy theo giá bạc kho Nhà-nước lên xuống)

Thuốc chữa bệnh hen rất thần-hiệu (SIROP N)

Một chai. : : : 1$60

Thuốc viên bổ huyết « Pilules Pinck »

Một lọ. : : : : 4 f.45

Độ 0$70 đến 0$80

Sáu lọ. : : : : 24 f.50

Độ 3$90 đến 4$00

Thuốc nước bổ huyết « LE PEPTO KOLA ROBIN »

Một lọ........ 11 f.50

Độ 1$70 đến 1$80

LE SIROP D'HÉMOGLOBINE BYLA

Thuốc (máu-bò) bổ huyết

Một lọ........ 11 f.40

Độ 1$80 đến 1$90

CACHETS ANTIGRIPPES

Trị bệnh sốt dịch, như bệnh grippe bệnh cúm, về mùa này thường hay hại người, hết là bệnh grippe, nhiều người phải chỉ trong vài ngày thì chết.

Ai có người phải bệnh ấy nên đến bản-hiệu mua 3 viên thuốc antigrippes. Thuốc này rất thần hiệu đã cứu vô số người ai cũng biết tiếng.

Giá bán mỗi viên một hào

Cách dùng : cách 3 giờ đồng-hồ uống một viên rồi uống nước rõ nóng, đắp chăn cho ra mồ hôi. Hễ uống ra được nhiều mồ hôi càng mau khỏi, nên muốn cho chóng ra mồ hôi thì uống rõ nhiều nước nóng và ủ người cho nóng đến thì chỉ trong 24 giờ là khỏi.

Bào chế MONTÈS, 54, phố Paul-Bert, Hanoi

Ngạch Y-tế — Những ông thầy thuốc tập sự có tên sau này được thăng thầy thuốc thi sai hạng năm

MM. Lan-chân-Hanh, Đỗ-đăng-Phan, Đỗ-xuân-Gia, Bùi đức-Khánh, Trần văn Tài, Nay Huột, H. Kim Phinh, Tiao Simokeo, Ng-văn-Phung, Krauchi, Kep Mương, (1)

Bản-quán có lời mừng các ngài

Một ngày nghỉ — Thứ-dân nghị viện Đại-pháp đã đầu phiếu ưng chuẩn bản dự thảo tuyên cáo rằng ngày Kỷ-niệm cuộc Đình-chiến 11 Novembre là một ngày nghỉ.

Kỳ thi thư-ký tập sự các tòa sứ — Sáng hôm nay, tại phủ Thống-sứ đã bắt đầu thi thư-ký tập sự các tòa sứ.

Hội-đồng chấm thi có những quan chức sau này :

MM. Tharaud Chánh công-sứ Hải-dương, làm chánh chủ-khảo, Gombaud Saintonge, quan phó Cai-trị tại Bắc ninh, Rosmann, giáo sư tại trường Sư phạm nữ giáo-sư, là hội viên.

Có sáu người ứng thí.

Đầu bài

ÂM TẢ

Au sommet d'une phare

Il faisait du vent. Le bruit de l'air que l'on n'entendait point en bas, grandissait à mesure que nous nous élevions, grondait comme un tonnerre dans l'escalier en spérale, et faisait frémir au-dessus de nous les parois de cristal de la lanterne. Quand nous débouchâmes à cent pieds du sol, ce fut comme un ouragan qui nous fouetta le visage, et de tout l'horizon s'éleva je ne sais quel murmure irrité dont rien ne peut donner l'idée quand on n'a pas écouté la mer de très haut. Le ciel était couvert. La marée basse laissait apercevoir entre la lisière écumeuse des flots et le dernier échelon de la falaise, le morne lit de l'océan pavé de roches et tapissé de végétations noirâtres....

Au delà commençait la grande mer, frémissante et grise, dont l'extrémité se perdait dans les brumes. Il fallait y regarder attentivement pour comprendre où se terminait la mer, où le ciel commençait, tant la limite était douteuse, tant l'une et l'autre avaient la même pâleur incertaine, la même palpitation orageuse et le même infini. Je ne puis vous dire à quel point ce spectacle de l'immensité répétée deux fois et par conséquant double d'étendue, aussi haute qu'elle était profonde, devenait extraordinaire, vu de la plate-forme du phare, et de quelle émotion commune il nous saisit.

Fromentin

Câu hỏi

1° Analyse grammaticale des mots: « Il faisait du vent ».

2° Distinguez les propositions contenues dans la phrase suivante, en indiquant la nature et la fonction de chacune d'elles :

« Quand nous débouchâmes.... de très haut ».

3° Expliquez le sens qu'ont dans le texte les termes ou expressions suivantes :

« Lisière écumeuse, derniers échelon, pavé de roches, tapissé de végétations noirâtres, le même infini ».

4° Quelle impression générale se dégage de cette description ?

Một tỉnh mới ở Trung-kỳ. — Ngày 5 Juillet quan Toàn-quyền đã ký nghị-định đặt bạt Phan-Rang ngày nay làm một tỉnh mới, do quyền một quan công-sứ cai-trị

Có trái phiếu vô danh bị mất thì phải làm thế nào ? — Ngày 8 Juillet 1922 quan Toàn-quyền Baudouin đã ký một bản nghị-định ấn-định các thể lệ báo trình trong khi có trái-phiếu vô danh bị mất để kháng trở sự phát mại các trái phiếu ấy.

Theo như lời nghị định ấy, thì người có trái phiếu vô danh bị mất phải nhờ hộ-lại báo trình với quan tổng trưởng bộ Tư-pháp, tại Hanoi

Nhưng số các trái phiếu mất mà có báo trình sẽ được đăng vào quan báo luôn trong một năm, mà không phải trả tiền phí tổn

(1) Số này do phủ Toàn quyền lại cho bản-quán chưng bản-danh này nhiều quá, có chữ nào sai không đúng, ký sau xét lại sẽ cải chính.

Ngày hội 14 Juillet — Nhân dịp ngày hội Dân quốc kỷ-niệm, các phòng giấy tại phủ Toàn-quyền sẽ nghỉ ngày 14 và ngày 15 Juillet.

Hội Hợp-thiện. — Bản hội kính-cáo để các hiếu chủ có mộ ký táng tại trong đất phúc-trang biết :

Năm 1921, bản-hội cải táng những mộ vô-thừa nhận ở khu Giáp I, từ năm 1906 đến 1917 thì thấy nhiều ngôi ván thì nát hết, xương thì mủn, xương lẫn cùng đất, trông thấy thật là thảm thương. Nên bản-hội định đến tháng mười (Octobre 1922) năm Tây này, cải táng những mộ táng trong khu Bính I, từ năm 1906, đến năm 1915, mà không mấy người thăm viếng, đem đi táng trong một khu riêng, để những vong vô-thừa-nhận được mát mẻ

Hiếu-chủ nào có mộ ký táng đã lâu ngày, hay là đánh mất giấy ký-táng, thì đến hỏi ông giám-trang bản-hội, số nhà 75 ở phố Paul Bert thì ông ấy sẽ sẵn lòng thừa tiếp

Hội Hợp thiện lại cáo.

Cuộc thi xe đạp ban đêm. — Tối hôm thứ bảy 8 Juillet mới rồi tại trường thi xe đạp có cuộc thi xe đạp và thi chạy chân không rất vui. Người đến xem đông lắm. Các quan chức đến dự coi thi có quan Cai trị Manau, quan Đốc-lý Mourroux cùng phu-nhân, quan đại-tá Carleron, quan thiếu-tá Gouin cùng phu-nhân, quan thiếu-tá Bonnezel cùng phu-nhân v. v.

Thi xe đạp có 11 người dự-thí. Trong cuộc thi xe lần này, lại vẫn mấy nhà được thưởng lần trước tỏ ra là xuất sắc hơn cả người Nam không ai được giải cả.

Thi chạy chân thì có 14 người dự thi. Có năm người được giải.

Thi vào trường Bảo-hộ — *Cải chính.* — Trong mục này đăng ở số báo thứ bảy mới rồi có xếp lầm mấy chữ, vậy xin cải chính lại cho đúng. Câu thứ hai về mục ấy xin đọc như sau này :

Các sĩ-tử ứng thí tính đến ngày 1er Janvier 1923 phải chưa đến 16 tuổi mới được.

Thi Thừa-phái — Có nhiều người viết thư hỏi bản-quán về việc thi thừa-phái mà bản-quán đã nói trong một kỳ báo mấy tháng trước đây rằng những người nhất nhị trường cho được miễn kỳ chữ Pháp không. Vậy xin nhắc lại rằng quan Thống-sứ có định trong một hạn hai năm, những nhà nhất nhị trường chỉ được miễn bài chữ Nho mà thôi, còn bài Quốc-ngữ và bài chữ Pháp thì cũng phải thi như những người khác.

Tiểu-thuyết mới. — Bản-quán mới tiếp được quyển « Nữ-lưu danh-dự » của M. Ng-Bân gửi tặng bản-quán là một bản tiểu-thuyết thuật ở bản tiểu-thuyết « Cán quốc tu mi » của Tàu mà diễn ra quốc văn. Cộng 102 trang giá 0 p. 40. Bản-quán xin có lời cảm ơn M. Bân và giới-thiệu cùng các bạn độc giả một quyển sách mới.

Các việc vặt. — Vũ-v-Viên, bồi ở ngõ Sinh từ, trình rằng Bùi văn-Tảo dọa đánh mình.

— Đào-đình-Mai 17 tuổi, thầy phái tại nhà in Ngô tử-Hạ ở ngõ hàng Bún số 14, thấy có mang nhiều các giấy mà không đóng dấu hình như giấy ở các hộp giây thép, nên đã bị giam hỏi.

Một người ban đêm ngủ ở ngoài đường, nên đã bị bắt về sở cẩm.

VIỆC BẮC-KỲ

HÀ-ĐÔNG

Nhà Hộ-sinh làng Xuân-tảo. — Nhà Hộ-sinh làng Xuân-tảo mới làm xong mấy tháng nay, ngày thứ bảy vừa rồi, đã có cô đỡ bổ về. Nguyên cô Phạm-thị-Sen là cô đỡ ở nhà hộ-sinh Dương-liễu, được lệnh quan trên đổi về Xuân-tảo. Nhà Hộ-sinh Xuân-tảo mới có cô đỡ lần này là lần thứ nhất, cho nên dân làng treo cờ đốt pháo hoan nghênh cô đỡ cũng khá gọi là trọng thể. Nghe dân các quan viên Hội-đồng cải-lương trong làng có định treo một cái giải thưởng bà nào bắt đầu vào đẻ tại nhà Hộ sinh ấy.

BẮC-NINH

Thuyên chuyển. — Quang Docteur Sureau đổi đi Nam hồi 11 giờ hôm qua đã đi ô-tô xuống Nam-định quan Docteur Martin ở Hải-dương đổi lên đã đến Bắc-ninh chuyến xe lửa 19 giờ 9 phút tối hôm kia.

NAM-ĐỊNH

Đồ thuế. — Mấy hôm nay đã thấy các phủ huyện lần lượt về nộp thuế tại Kho-bạc, theo như những ngày sau này : huyện Mỹ-lộc, 6 Juillet ; huyện Phong-doanh, 7 Juillet ; huyện Ý-yên, 8 Juillet ; huyện Nam-trực, 10 và 11 Juillet ; huyện Vụ-bản, 12 Juillet ; phủ Nghĩa-hưng, 17 Juillet ; phủ Xuân-trường 19 và 20 Juillet ; huyện Hải-hậu 21 và 22 Juillet ; huyện Trực-ninh, 24 và 25 Juillet.

Còn thành-phố Nam-định nộp ngày 26 và 27.

Hội kỷ-niệm 14 Juillet. — Chương trình hội kỷ-niệm 14 Juillet năm nay đã định như sau này :

Ngày 13 Juillet

17 giờ : Phát chẩn cho kẻ khó ở trước cửa Cẩm.

18 giờ : bắn súng đại-bác

18 giờ 15 đến 19 giờ rưỡi : Rước rồng.

20 giờ rưỡi : Rước đuốc (có cả phường nhạc binh ra giúp).

Họp ở trước cửa tòa Sứ, đi qua phố Clémenceau, phố Paul-Bert, phố Bắc-ninh, phố hàng Rượu, phố cửa Đông, quai Pigneau de Béhaine, phố hàng Xũ, phố hàng Thao, phố Jả-trường, qua tòa Sứ rồi về trại Carreau.

20 giờ rưỡi : Thi đèn ở trước nhà rạp phố Paul Bert.

2 Lớp :

A) Giải nhất, 20 p., giải nhì : 12 p. giải ba 10 p.

B) Giải nhất 20 p. giải nhì : 15 p. giải ba : 10 p. giải tư 7 p. giải năm : 6 p. 00.

21 giờ đến 24 giờ : Hát bội ở chợ Rồng

Ngày 14 Juillet

6 giờ : Bắn súng đại-bác.

7 giờ rưỡi : Điểm binh.

8 giờ rưỡi đến 10 giờ rưỡi : Chạy thi. giải 1 p., 0 p. 80, 0 p. 50, 0 p. 20 — Nhảy bị : giải 1 p., 0 p. 80, 0 p. 50, 0 p. 20 — Chọc thủng, giải 5 p. — Đập nồi — Đánh vật giải treo 11 p.

11 giờ đến 14 giờ : Hát bội ở chợ Rồng — Thi thả diều ở khu đất trước cửa Sen-đầm, giải 8 p., 7 p., 6 p., 5 p., 4 p. — Thi hút thuốc lá, giải 2 p. — Thi nhai chì, giải 3 p. — Thi nhảy vòng giải 5 p.

17 giờ rưỡi : Bắn súng đại-bác.

18 giờ : Thổi kèn ở trước cửa Baron

20 giờ rưỡi : Đốt cây bông ở trước cửa Vọng-cung.

HƯNG-YÊN

Thương người lại khó đến thân. — Cách mấy bữa nay, một nhà thầy cúng kia ở làng Linh-đài gần tỉnh lỵ, bị một bà lão ngủ trọ, bỡm mất một bọn xống áo đáng 15 đồng bạc

Số là thầy này có võ vẽ môn thuốc trị bệnh giang mai. Một hôm vào buổi sáng có một bà lão tuổi ngót ngũ tuần tìm đến nhà thầy, khi gặp thầy bà khóc khóc mếu mếu, nói nhà ở bên kia sông, hiện có người con gái mắc bệnh giang mai nặng lắm, đã uống hết ngót trăm đồng bạc thuốc mà không khỏi ; nay có người mách rằng thầy biết môn thuốc ấy đã chữa khỏi nhiều người, nên bà có ý tìm mời thầy sang tận nhà chữa cho. Bà lão lại hứa hễ con bà khỏi thầy lấy bao nhiêu tiền bà cũng giả. Hôm ấy thầy lang bận không đi được hẹn đến mai đi sớm, bà cụ bẵn cùng phải đợi thầy đến sáng mai, nhưng bà xin ngủ trọ nhà thầy tối hôm ấy để mai đón thầy đi cho tiện. Không ngờ đến đêm nhân lúc nhà ngủ kỹ, bà cụ lần mò đến chỗ treo áo, có bao nhiêu xống áo tốt bà vơ vét cút thẳng, mãi đến sáng bạch nhật chủ nhà dậy không thấy khách, nghi tình bèn đi soát đồ đạc thì mới biết bị mắc lừa kẻ cắp bà già.

Thật là thương người lại khó đến thân, nên không cho trọ thì xống áo kia không đến nỗi lên ngàn. Ai có cho người lạ ngủ trọ ở trong nhà ban đêm cũng nên phải cẩn thận đừng thấy già cả ngủ ngờ mà khinh thường, có ngày lại bị lừa nốt.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đòi hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

VIỆC KINH-ĐÔ

Quan lại thăng thưởng

(tiếp theo)

Ngạch Học-chánh

Lên chức trợ giáo hạng tư : MM. Nguyễn-văn-Sáng, Hoàng-Bạc, Trần-Trứ Ng-khoa Túc, Lê-toản-Giai.

Lên chức trợ giáo hạng năm : M. Phạm-sĩ Sáu.

Lên chức trợ giáo hạng sáu : M. Phạm-văn-Hội.

Lên chức phụ giáo chánh ngạch hạng năm : M. Dương văn-Sung.

Lên chức phụ giáo chánh ngạch hạng bảy : MM. Huỳnh-an-Nga, Trần-Tôn, Ng đình-Lang, Tôn thất-Huyên, Phạm-nguyên-Hoán, Trần-ngọc-Mai, Trần-trọng-Qua, Ng-Đạm, Trần-nhất-Can, Trần-trọng-An.

Lên chức nữ phụ giáo chánh ngạch hạng bảy : Mme Trần thị-Vy, Melle Nguyễn-khoa-diệu-Cảnh.

Nhà bảo-sản của người Tây. — Tòa Y-chánh nay đã định làm thêm một sở nhà bảo-sản cho người Tây-Âu ở bên cạnh nhà nhãn chứng Albert Sarraut (Institut optalmologique Albert Sarraut) thuộc về địa-phận làng Dương-xuân. Khoảng đất định làm nhà bảo sản ấy, diện-tích rộng chừng ba mẫu rưỡi ; trong khoản ấy có đến hơn 40 ngôi mả sẽ phải dời đi nơi khác. — Giá định trả lại cho điền-chủ mỗi một mẫu là ba trăm đồng, mỗi ngôi mộ là năm hào. Vậy những gia-tộc nào có ngôi mộ trong ấy tưởng nên sớm lo liệu việc cải táng cho cập thời, kẻo mà sự khởi công kiến tạo nhà bảo-sản ấy tưởng nay mai cũng sẽ thi hành vậy.

VIỆC TRUNG-KỲ

BÌNH-ĐỊNH

Hát chơi một thứ « Giang-hồ Tôn ». — Bữa tối 2' Juin vừa rồi, tại xóm kia gần chợ Qui-nhơn, đang lúc đêm thanh vắng xẩy nghe trong nhà nọ, có tiếng đôi ba người phụ nữ van khóc kêu la thánh thót ; rồi đến lại nghe giọng kêu la cầu cứu.

Xóm giềng nghe vậy, kẻ ngủ người thức thảy đều chạy ra tiếp cứu. Kẻ ra trước chạy đến, thì ai nấy đành đứng ngoài mà nghe, không sao vô được, vì nhà ấy đóng cửa tứ vi. Tiếng kêu la một ngày một tối, thỉnh thoảng lại nghe tiếng đùng đùng đụi đụi, in thể tiếng chầu gọng chiến pha lộn vào cùng hát ở nơi hý đài vậy.

Người tiếp cứu kêu cửa, thì không thấy mở, sau hết có ông Tây ở gần phải chạy tới, đập cửa kêu, thì mới chịu mở, ông bước vô, thì kẻ khác cũng bước theo coi thử hát tuồng chi Té ra là một lớp Giang-hồ-Tôn !

(Xem trang thứ tư).

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Bản quán mở ra mục này, để đăng những lời bá-cáo về việc riêng, giá đăng bao thì tùy việc, đã rõ thể lệ. Phàm những việc đăng ở mục này, ai ký tên, người ấy nhận trách nhiệm, chứ bản quán không biết chịu hư thế nào cả.

Kể từ chiều thứ bảy 8 Juillet trở đi, tôi thôi không làm tổng-thư ký tòa soạn Hữu-Thanh nữa, vậy xin kính cáo các bạn biết.

ĐÀO-TRINH-NHẤT.

3295

MỘT DỊP HIẾM CÓ

Nhà nước có cho tôi, trưng một khu rừng ở Bến châu, huyện Đông-triều tỉnh Hải-dương để làm than tàu, củi và gỗ, được hơn 3 năm nay, thành hiệu rồi, nay nhân già yếu, không làm nổi việc, tôi muốn nhường lại. Vả lại có một nhà 3 từng số 41, ở phố hàng Bát cũ, tại Hanoi, muốn bán lại. Định giá là : 2.000 p. 00. Ngài nào hợp ý, xin đến hỏi M. Huyền Cổ, số 19, phố hàng Quạt, Hanoi.

3293

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thường thụ đệ ngũ đẳng Bắc-đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bản-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Ai-cập, Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lâu, bệnh giang mai

Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, số...

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

3018.

CÁC CUỘC ĐI XEM

然 SÁN NHIÊN 黎

Tối thứ hai :

THẠCH-NHẪN THỦY LỆ

Tối thứ ba :

NGỤC-THẤT HIỀN HẢO-QUANG

(Tức Lâm-sinh, Xuân-nương)

Thảm thiết thay cho nàng Xuân-nương gặp phải mẹ chồng ác nghiệt, nhiều nỗi chua cay. Động lòng nhất chỗ hôn nàng hiện lên than vãn thực là não nùng.

CINÉMA PALACE

(*Nhà chiếu-bóng lớn phố Paul-Bert*)

Tuần lễ từ thứ tư 5 đến thứ ba 11 Juillet 1922

Ba buổi ban ngày thứ năm và chủ nhật chiếu từ 6 giờ chiều, thứ bảy chiếu 5 h. 30

CHƯƠNG TRÌNH

AMOUR EN VITESSE ET ÉMOTION

Hài kịch

Rất hay ! Rất lạ !

QUANG-MINH HOÀNG-HẬU

REINE LUMIÈRE

Thiên thứ hai

Nghi

ĐÃ CHO ĐEM CARLOS LÊN NGÔI

HỒI HỒI THỨ IV, V và VI

Từ 1er Avril giờ đi

Ngày nào cũng có nhạc, chỉ trừ tối thứ hai và chiều thứ bảy

XIN XEM CHO KỸ

Phàm thì xưa nay quí khách xem báo thường có càng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi tới mua lại mua ở các hiệu thuốc khác, sau nhờ mà lại ra không được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy quí khách nên hỏi kinh trình các quí-khách rõ cho ra xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhớ rõ :

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,

Ed. MONTÈS,

54, Rue Paul Bert, Hanoi.

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM

(*Payements en timbres-postes*)

Nhiều ông gửi tiền trả bản-quán bằng con-niêm, sự ấy thiệt cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trừ ra những tiền đổi chỗ ở, còn thì bản-quán không nhận tiền giả bằng con-niêm cả.

華 PAO-VA 寶

號八十二門衙河行內河京東



Làm và bán đồ các đồ vàng bạc, như : vòng, xuyến, hoa, hột, khuyên, nhẫn, v. v.....

Bán các đồ ngọc và hạt châu rất quí ở bên Tàu tải sang, đồ sứ, đồ sồ, đồng hồ, nhôn-kính, v. v.....

Làm thực tốt. — Giá phải chăng

Xin Quí-khách chiếu cố đến :

Phố hàng Bồ, số 28 — Hanoi

3000

CAFÉ, RESTAURANT

HOTEL DES COLONIES

TRUNG-BẮC KHÁCH-SẠN

Chính-quán tại phố hàng Trống, số 80 ngay cửa Nhà-Thờ

Phụ-quán có vườn hoa rộng rãi, ở số 68 cùng phố ấy

Đủ các cách tiện-lợi và lịch-sự theo lối ăn ở của người Âu-châu

Bản-sạn thừa tiếp các quí-khách Tây-Âu và Đông-Á cũng một cách bình-đẳng, mà tại đề tùy ý cho các ngài, người Nam-Việt hoặc người Trung-hoa, muốn ăn, ở, hoặc uống rượu cho biệt-lịch cũng được, và cũng một giá tiền.

« Phụ quán cũng có giây nói trực tiếp với chính-quán nữa

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiều Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường.
Từ rofilms của Cornell

Nguyên trong nhà ấy có hai cha con, mà cũng đồng thê thiếp cả: cha một thiếp một thê, còn một thê một thiếp. Phần kẻ lớn thì trị an trị; duy có cặp nhỏ hơi trước còn đang xung hốc nên hăng hát thứ Giang-hồ Lại hôm ấy nhơn ông cụ đi vắng

Lúc ông Tây bước vô thấy một đùm ba chị đang dính nhau hờ lơ lố hụi; đó là vợ lớn vợ bé của cậu con đang diễn tuồng, còn người kia là bà bé của ông cụ thấy vậy vô chữa; còn cậu chồng con thì đứng đó thị chiến.

Ông Tây bèn nộ nạt người chồng, bảo phải dẹp an, cho xóm diềng yên giấc; cậu cũng vâng lời đập bờ đập bụi mà vô ích Sau ông Tây mới ra vai đại tướng, tả tai, hữu đá thì hai bên mới chịu đình chiến.

Một sự rủi. — Hôm trước đây, viên bào-chế tại sở kia bị một cơn rủi, tí nữa mà nguy đến tánh mạng.

Nguyên là viên ấy và nhà trữ thuốc mà lấy dầu xăng, lúc ấy trời đã xẩm tối, nên phải quẹt cây diêm cho dễ thấy; bất đồ ngọn lửa vô tình đã vội vui chơi cùng dầu nọ, chúng vui cười thế nào mà làm cho nổ chai vỡ thùng, phun khạc những ngọn lửa hồng nàn làm cho viên bào chế phải đỏ từ chân chí đầu.

Mà may sao ông chạy ra kịp và có người tiếp chữa thì ông phải phồng da một ít, cùng queo hết mó tóc mai. Lại số dầu trong thùng hãy còn ít mới khỏi sự hại to cho nhà thuốc.

nhà lá nọ nó biết ai dề tiền bạc chỗ nào nên nó thường hay lấy một cục than lửa cuốn trong một cái bao nó quăn lên nóc nhà, rồi đứng đó mà chờ. Hễ lửa bắt lên cháy thì nó thừa dịp người lộn-xộn mà vào nhà giựt đồ.

Nó đã làm một lần, rồi có người ngó thấy nên nó trốn mất. Đến nay cũng làm thói ấy nữa nên đã bị bắt.

Ai được một triệu? Ai xí được một triệu giấy quốc-trái của bà đầm đem lại trả, thì được thưởng.

Gần bị trời đánh. — Hôm 22 tây lúc trời đang mưa dông gió, tên Trần v-Bay cu-li xe kéo đi tiện vừa rồi chừng mới lại Boulevard Paul Bert đặng kiếm chỗ đụt mưa. Đến chừng đơm đi qua chỗ đụt thì sét đánh ngay xuống cái cây cách nó chừng 20 thước. Nên cái cây tét xuống nhánh cây văng ra thất cái xe và nó ra ngoài đường xe lửa.

Cách một chập, thiên-hạ chạy lại kêu xe khác chở nó đến nhà thương.

VIỆC NAM-KỲ

SAIGON

Lính đi tuần bắn chết một tên phi-tử. — Đội Dương và tên lính Mới đi tuần trong làng An-hội, bỗng gặp một người ngồi trên lề đường. Thầy đội bèn xôm xôm đi lại đặng hỏi giấy thuế thân thì người ấy vác một cục gạch liệng rồi dâm đầu chạy, thì thầy đội chạy theo rượt. Đến cách chừng 10 thước ở trong bụi cau có một tên khác lấy một khúc sắt dài chừng 5 phân mà liệng thầy nửa chuyến này trúng nhằm cái lon phía tay mặt Chừng thầy mới day lại kêu lính Mới chạy [illegible] thì tên thứ nhì đó thừa dịp đó mà dong qua ngã Hóc-môn. Lính Mới cứ rượt theo tên đó, đã ghe phen dọa dẫm rằng: Mày ngừng không tao bắn chết, nhưng dọa thì dọa tên ấy cũng cứ chạy mãi, nên lính Mới nhắm ngay mà bắn một phát Tên ấy ráng chạy đâu đặng 30 thước rồi thì té nhào Xét ra thì trong lưng nó có 2 cái giấy thuế thân một cái thì tên Ng-v E.... 38 tuổi, một cái thì Ng-v-Non, 20 tuổi.

Ăn cắp xe-máy. — Bọn ăn cắp xe máy không có biết gốc ở đâu, mà hễ bắt tên này lòi tên khác, không hề dứt tuyệt.

Hôm kia, ông L... Contrôleur hãng xe lửa và ông N... giúp việc tại nhà đèn Chợlớn, cả hai ông đều bị mất mỗi ông một cái xe máy.

Cháu của Khuyển Ưng. — Có tên Lê-v. Tách chuyên một thứ nghề sinh nhai này rất nên độc: là có một dây

THƯƠNG GIỚI TÂN VĂN

Ngày 10 Juillet 1922

Giá bạc

Kho Nhà-nước	7 f. 15
Nhà Ngân-hàng	7 . 15

Tàu tới tàu đi

Tàu *Amiral Ponty* khởi hành ở Haiphong đi Pháp ngày 10 Juillet

Tàu *Orénoque* khởi hành ở Haiphong đi Saigon ngày 14 Juillet.

Tàu *Armand Béhic* khởi hành ở Haiphong đi Pháp ngày 14 Juillet

Tàu *Amboise* ở Marseille đã đi Đông-Pháp và Nhật-bản ngày 16 Juin

Tàu *Cordillère* đã khởi hành ở Marseille đi Đông-pháp, và Nhật-bản ngày 30 Juin.

Tàu *Commissaire Pierre Lecoq* sẽ tới Haiphong ngày 12 Août.

OMEGA



CÓ BÁN TẠI:
GRANDS MAGASINS RÉUNIS
Nên hỏi giá của Bản-hiệu.

HỘI PHÁP-THƯƠNG VẬN TẢI
Số 7, cạnh trường F-điện

CÓ BÁN: Hai cái nhà thật rộng kiểu mới, số 29, phố Ngọc-thanh định giá. . . . . . 2.800$00
CHO THUÊ Một khu đất rộng 2.046 thước vuông ở đường Bobillot.

Hội ấy lại chuyên trị đã lâu năm về nghề đóng xe rất tinh xảo. Hiện nay mới có thêm được nhiều kiểu tuyệt đẹp và thanh nhã. Hạng nào cũng có giấy cam đoan chắc chắn.

Ai muốn mua góp tháng hay thuê tạm xin đến đó mà hỏi. Có bán đủ cả các vật dụng làm xe và tính giá riêng cho các hiệu buôn lại. 1906

同交 VÔI 后安

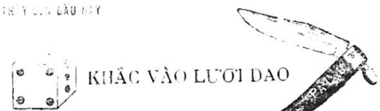
Vừa trắng, vừa rẻo, vừa quánh, vừa nở, tốt nhất Trung-Bắc lưỡng kỳ là vôi Đồng-giao; mua ngay của chỗ lò bao giờ cũng vẫn rẻ. Xin hỏi:
NGUYỄN-CẢNH
14, Phố hàng Cá (Đông xuân) [illegible] 2468

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu nai)

Thuốc này thực đáng làm nổi danh tiếng cho người bào chế ra, vì hiện đã dùng khắp trong các nhà thương và các nhà nuôi người ốm ở bên nước Đại-pháp. Thuốc này ngày nay ai ai cũng đã biết tiếng, mà lấy làm quí-hóa, lấy làm tin dùng, vì là một thứ thuốc có giá trị đặc biệt. Hãy xin kể các thứ bệnh mà thuốc này có thể chữa khỏi: bệnh suy nhược cả đàn ông, đàn bà; bệnh thở thần của con gái đến thì bệnh yếu đuối trong khi thai nghén, trong khi cho sữa cho con bú; bệnh mệt nhọc quá và sự làm ăn, bệnh ngơ ngẩn, bệnh đau lưng, dái đái, vân vân.

Chỉ dùng vài lọ thuốc Dragées Rabuteau (hiệu đầu nai) thì các bệnh ấy đều thuyên hết.

Các hàng bào chế to đều có bán cả. 1956



thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền

PACHOD Frères & Cie LYON 2050

HIỆU BÀO-CHẾ VÀ LỤC-HỢP
CHẾ THUỐC CHO NGƯỜI ĐẠI-PHÁP VÀ NGƯỜI AN-NAM
Ed. MONTÈS
Quan Bào-chế hạng nhất, Hà-nội, phố Paul-Bert, số 64

HÓA-HỌC CHẤT
và các thứ thuốc bào-chế

THUỐC ĐAU MẮT
hiệu BONNET-CARD, trị các thứ đau mắt

THUỐC SOLUTION R. của ông HOLBÉ để chữa a-phiện
SOLUTION R. HOLBÉ
2$50 một chai
Theo luật mới — Muốn dùng thuốc này phải xin đơn quan Đốc-tờ người Pháp thì mới có thể mua được.

Gouttes « MÉTHARSINATE »
1$00 một lọ
Thuốc bổ sức; kém ăn-ngủ, mỏi mệt không muốn làm việc gì; dùng thuốc này hay lắm

Mấy thứ bản-hiệu hay bán:
Các thứ thuốc nước đựng lọ kín để tiêm vào da như thuốc bổ CACODYLATE DE SOUDE
Thuốc tiêm gọi là 914, *trị bệnh Giang-mai*
Thuốc ho-gió SIROP PECTORAL *đặc-cô sả-mật.*
Thuốc lao *chỉ người lớn dùng được thôi*

Thuốc lậu hiệu MONTÈS
thuốc uống — 2$00 lọ 30 viên
thuốc thụt — 0$90 một chai
Chữa các chứng lậu: chứng kì mới hay cũ: uống thuốc cachets antiseptiques và thụt thuốc blennorrhicide của Bản-hiệu thì chắc khỏi. Thuốc này đã chữa được vô số người nhiễm bệnh lậu.

Gouttes « VIRGINIE »
1$00 một lọ
Trị những bệnh đàn bà như: Kinh nguyệt không đều, hay là khi hành kinh đau đớn mình mẩy, như đau bụng, cứ còn, uống thuốc này đổi máu xấu lấy lại máu tốt trong mình đủ hao kém

ĐỒ BUỘC THUỐC
ĐỒ DÙNG ĐỂ THÍ-NGHIỆM HÓA-HỌC
ĐỒ MỔ-XẺ
Kính-ảnh, đồ-ảnh, thuốc-ảnh hiệu LUMIÈRE và JOUGLA và giấy-ảnh, thuốc *Citrate* và thuốc *Bromure*
Bán cuộn và bán bao kín
Bán cất và bán lẻ
« THUỐC DÉRÉ »
0$90 một chai 1/4 littre
Trị bệnh giang mai bất kì mới hay cũ Dùng thuốc 914 rồi thì nên uống thuốc này cho tiệt nọc! Dùng thuốc khác rồi cũng cần phải uống thuốc này thì mấy chắc khỏi hẳn được! Thuốc này rất hay, rất quí; vì chẳng hại gì đến sự sinh dục, lại bổ sức cho người có bệnh.
Muốn dùng thuốc này trong một tháng thì nên mua một chai lớn littre. Giá có 3$00 mà thôi.

NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
[illegible] Rue des Cantonnais
HANOI



Bản-hiệu bán và may các thứ quần áo Âu-[illegible] quần áo Tây.
Gấm vóc, nhiều sa tây, sa[illegible], da, len, hàng[illegible], hàng Bắc kỳ, không thiếu thứ gì, v. v.
Mới lại vải imperméable [illegible] để may áo mưa
2015

Nhà Bán đồ « TÂM-TÂM » Hà nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

CÁO-BẠCH

Chúng tôi kính trình các quí khách biết rằng chúng tôi thuận bán chịu Phốt-phát (Phosphates) đến mùa tháng mười gặt rồi mới lấy tiền, song những các nhà tư mà mua thì phải có gì chắc-chắn để gởi chúng tôi làm tin như là: đồ bản của nhà ruộng nương (Titres de propriétés phiếu Quốc-trái (Titres d'Emprunt Français) phiếu Đông-pháp công-thải (Titres d'Emprunt Indochinois vân vân

Những giấy phiếu Quốc-trái, công-thải mà chúng tôi giữ để làm tin thì bao giờ cũng vẫn là của những các nhà mua hàng chịu đem gửi; mà khi đến hạn giả tiền mua chịu hàng rồi thì chúng tôi giả lại các giấy mà ấy, mà nếu đang khi chúng tôi giữ các giấy mà ấy có phiếu nào được mở trúng số thì cái số ấy vẫn thuộc về của người có phiếu đem gửi.

Những các lòng đã cải lương rồi mà có những giấc phiếu ấy có thể mua chịu được phốt-phát muốn biết cách thức mua chịu phốt-phát thế nào thì các lòng ấy cứ hỏi tại các tòa Công-sứ.

Kính cáo
SOCIÉTÉ DES PHOSPHATES DU TONKIN.
133, Avenue Paul Doumer,
HAIPHONG.
2035

BÁO NAM-KỲ KINH-TẾ
Mỗi tuần lễ xuất bản một lần ngày thứ tư.
Ở ĐƯỜNG CHARNER, SỐ 67, SAIGON
Giá mua đồng niên 6$00
Thực là một tập báo nói riêng về đường kinh-tế rất có ích cho tất cả mọi người!
Vậy người Bắc-kỳ nên mua mà xem, lời lẽ nói rất dễ dàng lý-thú.

CHỮ MỚI ĐẾN!!!

Bản-quán vừa nhận được ở bên Tây, nhiều thứ chữ rất đẹp, in đủ các lối.
Bản-quán lại có cả máy đá để in các thứ tranh vẽ thực đẹp, in đủ các mùi.
Bản-quán lại có cả máy chụp ảnh để in nữa.
Bản-quán lại có cả các thứ máy đúc clichés chì nữa.
Công việc làm rất nhanh, giá tính lại rất rẻ.
Kính cáo,
VĨNH-THÀNH ẤN-QUÁN

N. 124

TÁI-SINH-DUYÊN

(Sự-tích Mạnh-lệ-quân)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC *dịch thuật*

Độ hơn nửa tháng nữa, *Vương thiên-phủ* về tới Kinh, đóng quân ở phía ngoài thành, định sáng hôm sau thì vào triều bái thiên- ở *Hùng-hiện* đến yết-kiến thuật rõ việc tội ác của *Lưu tiệp* đã bại-lộ, bấy giờ *Hoàng-phủ-kính* mới biết *Bành-như-trạch* là kẻ đồng-mưu.

Sáng hôm sau, vua *Thành-tôn* ra ngự triều, Hoàng-môn-quan tâu rằng:

— Quan Chinh đông nguyên-soái là *Vương-thiên-phủ* đã thu quân về tới Kinh, hiện đang đóng ở ngoài thành, vậy phải tâu bày, để lượng trên định-liệu.

Vua *Thành tôn* giáng chỉ cho quan Hữu-thừa-tướng là *Lương-giám* cùng quan Long-đồ-các đại-học-sĩ là *Mạnh-sĩ-nguyên* ra ngoài thành nghênh tiếp. Hai vị đại thần vâng chỉ đi ngay. Khi ra khỏi Bắc-môn được mấy dặm thì thấy cờ bay phấp-phới, tiền quân đã tới nơi, hai vị đại-thần vội vàng xuống kiệu, đứng ra một bên đường.

Quân-sĩ báo với *Vương-thiên-phủ* rằng:

— Dạ dám bẩm quan nguyên-soái! thánh-thượng có sai hai vị đại thần đến để nghênh-tiếp.

Cha con *Hoàng-phủ-kính* cùng các tướng liền xuống ngựa chạy đến lạy chào hai vị đại-thần. *Lương-giám* đỡ *Hoàng-phủ-kính* dậy mà bảo rằng:

— Tôi xin mừng thay cho lão nguyên-soái Lão-nguyên-soái bị oan khuất trong mấy năm trời, may mà lệnh lang có chí, ngày nay lập được cái công nghiệp lạ-lùng này!

Hoàng-phủ-kính nói:

— Trên nhờ hồng-phúc của thánh-triều và có các vị đại-nhân giúp đỡ cho, dưới nhờ cái mối đồng-tâm thiêng-liêng của các tướng-sĩ, chứ cha con tôi có tài đức gì mà nay thiên-tử lại sai hai ngài ra nghênh-tiếp thế này, thật khiến cho cha con tôi không biết xử làm sao cho phải.

Vương-thiên-phủ sụp lạy *Mạnh-sĩ-nguyên* mà thưa rằng:

— Dạ dám bẩm nhạc-phụ! nhạc-phụ ra nghênh-tiếp thế này, tiện tế đắc tội nhiều lắm!

Mạnh sĩ-nguyên động lòng thương xót, ứa hai hàng nước mắt xuống, rồi đỡ dậy mà bảo rằng:

— Giả sử tiện-nữ còn thì ngày nay đã là một vị Nhất phẩm phu-nhân. Bây giờ tiện-nữ lạ thế rồi mà người gọi tôi là nhạc-phụ thì thật khiến cho tôi thêm đau lòng vậy.

Vương-thiên-phủ nói:

— Lệnh viên vì nhà *Hoàng-phủ* tôi mà thủ-tiết, tiện-tế khi nào lại dám quên ơn. Vậy xin suốt đời không lấy vợ, có vì việc kế-tự thì chỉ lấy một người thiếp còn ngôi chính-thất, bao giờ cũng phải lưu lại, để đáp cái lòng tiết-nghĩa của lệnh-viện.

Mạnh sĩ-nguyên nói:

— Tiện nữ đã tạ-thế rồi hà tất phải như thế.

Hoàng-phủ-kính cũng chạy đến trước mặt *Mạnh-sĩ-nguyên*, khóc mà nói rằng:

— Không ngờ mới trong 8 năm nay mà biến-thiên đến như thế, khiến người phải thương tâm.

Lương-giám nói:

— Nay đã đến ngày « Bĩ-tận thái-lai », các ngài bất tất phải phiền-não, xin cùng tiến triều để bái-yết thánh-thượng.

Hoàng-phủ-kính nói:

— Xin hai đại-nhân về trước, rồi cha con tôi sẽ theo sau.

Vương-thiên-phủ truyền cho đại binh đóng lại một chỗ, cấm không được quấy nhiễu nhân-dân, rồi cùng các tướng đệ đồ-lễ của nước Phiên đến chực tại ngoài cửa Ngọ-môn để hậu-chỉ. Lại giải cả *Lưu-khuê-bích* và *Tần-trại-bảo* cùng hơn 60 tên thủy thủ đến nữa.

Vua *Thành-tôn* tuyên chỉ cho *Vương-thiên-phủ* vào bệ-kiến. *Vương-thiên-phủ* vào, sụp lạy mà tâu rằng

— Muôn tâu bệ-hạ! kẻ hạ-thần từ trước đến nay giấu họ thay tên thật phạm cái tội « Khi quân », xin bệ-hạ rộng lòng thương mà đại-xá cho.

Vua *Thành-tôn* truyền cho đứng dậy, gọi đến gần trước mặt rồi ủy-dụ rằng:

— Trẫm nghe lời giềm-pha, để đến nỗi cha con nhà-ngươi oan khổ cửa nhà ly-tán, thế mà nhà-ngươi vẫn một lòng trung-thành, không oán-giận trẫm, lại thay họ đổi tên, tình nguyện đầu-quân, để đi tiễu-trừ quân giặc Công to như thế, còn tội gì nữa!

Vương-thiên-phủ đệ dâng bức hàng biểu và lễ-đơn của nước *Triều-tiên* vua *Thành-tôn* truyền cho nội-giám thu nhận lễ-vật cất vào công khố. *Vương-thiên-phủ* lại đệ dâng sổ công lao của các tướng-sĩ, vua *Thành-tôn* xem qua rồi truyền cất vào cung để sau xét kỹ lại, rồi theo đấy mà phong quan tiến tước.

Vương-thiên-phủ tâu rằng:

— Khi trước kẻ hạ-thần bắt được phản-thư của Nguyên-thành-hầu, hiện đã dâng hiến để trình ngự-lãm. Nay có tên lái buôn *Tần-trại bảo* tức là người mang bức thư ấy, cùng hơn 60 tên thủy-thủ đã giải về đây, xin bệ-hạ xét hỏi cho đủ tang chứng. Lại có *Lưu-khuê-bích* là thứ-tử của Nguyên-thành-hầu giải về, xin lượng trên định-liệu.

Vua *Thành-tôn* phán rằng

Bức thư của *Lưu-tiệp* hiện có bút tích và ấn-kiềm của hắn thì sự phản-nghịch đã rõ rành rành. Trẫm đã bắt *Lưu-tiệp* cùng gia quyến *Lưu tiệp*, ở đây đem giam ngục thất cả, đợi bắt nốt gia-quyến họ *Lưu* ở *Vân-nam* và *Bành-như-trạch* ở *Sơn-đông* về đây, bấy giờ sẽ tra xét một thể. *Tần-trại-bảo* cùng các thủy-thủ quả là vô-tình, bất tất phải liên lụy, nên tha cho về; còn như *Lưu-khuê-bích* tội-ác trọng-đại, cũng bắt giam vào ngục-thất, để sau sẽ xử-quyết.

Vũ-sĩ vâng lệnh, tha *Tần-trại-bảo* cùng các thủy thủ. còn *Lưu-khuê-bích* thì giải vào ngục-thất. Vua *Thành-tôn* truyền đòi *Hoàng-phủ-kính* và *Vệ-hoàn* vào bệ-kiến hai người đều mặc mũ áo sắc xanh, sụp lạy mà tâu rằng:

— Muôn tâu bệ-hạ! thần-đẳng tự khi bị yêu-thuật bắt được, đem về giam cầm tại ngục thất, mỗi ngày chỉ một bữa ăn, cảnh thê-thảm ấy không biết thế nào mà nói cho xiết! Thần đẳng làm nhục cái uy-lệnh của thiên-triều, đến nỗi hao binh tổn tướng, thật đã cam tội, nay thánh thượng phát binh đến cứu, khiến thần-đẳng lại được trông ánh sáng mặt trời, thế thì cái ơn thánh-thượng, thật khác nào như trời cao đất dầy vậy.

Vua *Thành-tôn* động lòng thương xót, truyền cho đứng dậy, rồi gọi đến gần trước mặt mà ủy-dụ rằng:

— Bọn các ngươi bị yêu-thuật bắt, chứ không phải là không chịu hết sức. Tự khi bị giam cầm ở bên nước Phiên, vẫn một lòng thủ-tiết, không chịu đầu-hàng cũng là một điều đáng khen. Và biết dạy con lấy điều trung-nghĩa, sau lại thay họ đổi tên, tình-nguyện đầu quân để đi tiễu-trừ quân-giặc. Thế là trẫm phụ các ngươi, chứ các ngươi không tội-lỗi gì vậy. Nay mai trẫm sẽ chém đầu *Lưu-tiệp* cho hả cái lòng căm tức của các ngươi.

(Còn nữa)

Imprimerie de Trung Bắc Tân Văn
Le Gérant NGUYỄN-VĂN-LUẬN
Certifié l'insertion